

In lần thứ nhì

TƯỜNG CẢI-LƯƠNG

Giá 0\$60

80  
INDO-CHINOIS  
805

# TRĂM TRỊNH-ÂN

Diễn theo truyện "Bắt-Tống" xưa, trước "Tam-Hạ Nam-Đường"

NGƯỜI VIẾT:

**TRẦN-PHONG-SẮC**

NGƯỜI XUẤT BẢN:

**PHẠM-VĂN-THÌNH**

DEPOT LEGAL  
INDOCHINE

Nº 930

Hình trong bốn tuồng này mượn đào-kép gánh "Văn-hi-Ban" chụp.



Hàn-Phụng và quân đem đầu Trịnh-Ân về dâng. Thái-Tổ và bá quan đều thất kinh.



IN TẠI NHÀ IN XƯA-NAY  
60-64, Boulevard Bonard, SAIGON



## LỜI TỰA

Đêm khuya canh vắng, trăng bạc dòm song, gió thu lọt cửa; hột xương rơi lạt đất trước mé hiên. Tiếng dế khóc nỉ non trong xó tối. Than ôi! Cảnh tình thảm đạm, cây cỏ điêu hiêu. khiến cho khách đa sầu càng thêm chán ngán. Muốn nói chuyện thì không người tri kỷ, muốn dạo chơi sợ nỗi mỗi chơn, nằm chán lại ngồi, ngồi rồi lại đứng, nghỉ đi nghỉ lại thiệt hết thú vui, chỉ bằng sáng ngọn đèn xanh, cùng vài quyển sách, làm bạn với người xưa chuyện trò cùng văn tự, ấy là cái thói phong lưu của người mặt khách.

Thiệt xem sách rất bổ ích, mà là một cuộc giải trí, rất cao thượng, nhất là trong lúc canh khuya. tay cầm quyển tuồng cải-lương đưa kê vào bóng đèn, đôi mắt chăm chú miệng lại trôi giọng trầm trầm. thì có chi thú vị bằng, nhưng mà trước khi muốn mua sách phải lựa quyển nào câu văn cho có giá trị về xem mới bổ ích cho trí hóa và tinh thần, chớ đừng làm những quyển sự tích lá loi văn chương vô lối thì đã tốn tiền, mà chẳng ích chi. Vì hiện giờ mới sản xuất một hạng văn sĩ giả. Nghĩa là bề ngoài biết năm ba chữ chắp, còn bề trong trống lờng trơn lu. Viết văn thì chẳng phải câu văn chỉ biết dụng đờn, rồi đặt ca ngâm bậy bạ. vậy cũng tự phụ mình một nhà văn sĩ trừ danh xuất bản, làm cuốn tuồng làm cho những hàng trí thức coi đến phải điên tri nhất đầu, những quyển tuồng. Như vậy có thể làm hại, cho nên văn chương và phong hóa nước nhà. Vậy tôi xin thưa với Lục-châu chư quân tử, muốn tránh mấy đờn trên kia xin mua những tuồng có tên soạn giả ra dưới đây:

ÔNG	TRẦN-PHONG-SẮC
M	TRƯƠNG-QUANG-TIÊN
M	NGÒ-VĨNH-KHAN
M	MỘNG-TRẦN
M	LÂM-HOÀI-NGHĨA
M	NGUYỄN-CÔNG-MẠNH
M	LÊ-VĂN-TIẾNG
M	LÊ-VĂN-PHỤNG

Mấy vị kể sơ trên đó đã viết nhiều thứ tuồng, mà các gánh cải-lương đang diễn, mà cũng đã xuất bản nhiều thứ tuồng dạng công chúng hoan nghinh.

T.



TUÔNG HÁT CẢI-LƯƠNG

# TRÂM TRINH-ÂN

Màn thứ nhứt

(Đọn màn : Cảnh dinh quan nhứt phẩm, trên treo tám biển đề hai chữ "Quốc thích")

QUỐC-TRƯỞNG HÀN-PHỤNG NGÂM THƠ : (hơi xuân)

Nhờ thế môn-my, rở họ Hàn.

Như Dương Quốc-cự, dựa Minh-hoàng.

Qui-phi Đường trước, nay là Tống,

Làm chủ Tố-Mai dặng hiên-vang !

NÓI : *Như ta là* : Giàu sang nầy dầu dọc giàu sang, quyền thế ấy thân trên quyền thế. Họ lạng con trai xưng nhánh quế, ta cung cháu gái sánh hoa hương. *Như cháu gái ta là Tố-Mai, nay làm hoàng-hậu Tống Thái-lỗ* ; cũng nhờ quốc-sắc thiên-hương, mới dặng phan-long phụ-phụng. Còn ta làm chức Quốc-trượng là : Mưu thần chẳng vụng, bước quĩ rất cao ; kể Bất-Vi xưa bán Tần-trào, tài Hàn-Phụng nay dẫn Tống-thất.

ĐÔI-ÉN (râu 2 chia, đứng hầu bên tả) NÓI : *Bầm lão-gia, tôi không phải nói bợ nương-nương. thiệt nương-nương là* : nhận nhìn bóng, nhận sa vì sốt-mặt ! cá thấy hình, cá lặn bởi kinh-hồn ! Lịnh cửu-trùng, yêu sắc lịch, dằm lời khôn ; ngòi chánh-bậu, trả ơn nhà, đền nợ nước.

CAI-CỎ (mặt mốc, đứng hầu bên hữu, rót rượu) NÓI : *Bầm lão-gia, uống một ly rượu, rồi tôi bầm tiếp* : Tuy bởi chánh-cung tốt phước, cũng vì Quốc-trượng cao tài. Biết cách dùng : một gái đáng trăm trai ! Khéo văn nói ; vài lời hơn vạn lượng !

(Lúc 2 hề nói, Hàn-Phụng ngồi cười và gặc đầu, nói giặm : phải, trúng, vắn vắn.)

ĐÔI-ÉN NÓI : *Tuy Quốc-trượng tốt văn nói, mà cũng nhờ nhan sắc của nương-nương mới nên việc. Thiệt dung-nhan*

8 Indoch.

805



nương-nương, nhận thấy nhận sa, người ta thấy người ta chết !

CAI-CÒ NÓI : Tuy vậy, mà cũng nhờ khoa ngôn-ngữ lão-gia để nhứt dụng mưu trí bực thượng, quá cha Lữ-bất-Vi, mới đặng làm đầu bá-quân trào Đại-Tổng.

HÀN-PHỤNG (cười) NÓI : Hai đĩa bay bàn trúng ý, ta thưởng mỗi đĩa một ly rượu dầy ! Tướng tài dùng linh mạnh, thầy trí có trò khôn : biết lòng ngoan khen ngợi cả phần, thưởng rượu qui say sưa một liệp.

### CA TÂY-THI

- Nghề riêng, ai tưởng dạ ta !  
Hưởng môn-my, tuy nương cháu lịch,  
Song dụng đủ cách, vua chịu dựa ngai.  
Cũng nhờ Tố-Mai, sắc đẹp không hai !
- ĐỘI EN : Câu lão-gia phân ngay, chắc-chắn dẫu sai.  
Tợ hình tiên, Tống-vương mới chuộng.  
Biết đòn ca xang, bộ múa nhuyễn-nhàn !
- CAI CÒ : Trí lão-gia đã dạy, khôn khéo dư ngàn.  
Dựa dền vàng, dòng họ đặng sang.
- HÀN-PHỤNG : Người xưa tiếng ngợi môn-my,  
Vi bởi Dương-phi, sang trong kiếng họ.  
Điều họ, mình làm cũng khó,  
Kiểu đó, dễ ai khéo học,  
Cướp lộc hoàng-phong.
- ĐỘI EN : Đời Đường trước, cái phước Quốc-Trung (1)  
Mấy người khôn, tỏ trong lâm-sự.  
Như chàng họ Lữ, sửa nghiệp vua Tần.  
Cũng thời nghề buôn, trí-huệ dư muôn.
- CAI CÒ : Khen lão-gia in khuôn, quá kể con buôn  
Họ Hàn nay, sắc phương tước trọng,  
Đứng đầu trăm quan, Đại-Tổng rõ-ràng.  
Tối lũ ta cũng mạnh, hơi hám ngang-làng.  
Đặng nhiều vàng, nhờ cậy thượng-quan.
- HÀN-PHỤNG : Tuy ta hào-hộ rất sang,  
Làm quan như vậy, dạ này chưa khoái.

(1) Dương-quốc-Trung anh ruột Dương-qui-Phi (Ngọc-Huân) vợ vua Minh-hoàng đời Đường.



Cứ nghĩ đi nghĩ lại, trong ý ta buồn.  
Ngoài vui cười, dạ sầu cả muộn!

ĐỘI ÉN NÓI: *Bầm lão-gia! Thiếu món chi trong dạ còn  
buồn? bầy cuộc ấy giữa nhà cho khoái.*

CAI CÒ NÓI: *Bầm lão-gia, lão-gia buồn thời bầy đánh  
tứ-sắc, hay là cát-tê thỉnh cầu cho vui?*

HÀN-PHỤNG (lắc đầu) NÓI. *Các thứ ấy cũng không thú vị.*

ĐỘI ÉN (méo miệng) NÓI. *Cai Cò vô doan quá! Lão-gia  
là bực văn-chương thanh-nhả, lẽ vui chơi đồ-bác hay sao?  
Đề tôi ngâm vài câu cho lão-gia giải muộn!*

NGÂM: *Giàu sang lại hưởng thanh nhàn,  
Vui chơi thế ấy, phàn nàn nỗi chi?*

CAI CÒ NÓI: *Anh ngâm câu ấy, lão-gia không vừa ý  
nên lắc-đầu; đề tôi ngâm tiếp câu này, coi lão-gia có bớt  
buồn chăng?*

NGÂM: *Dầu ai muốn tấu việc gì,  
Trước cầu các tía, sau qui sân son.*

HÀN-PHỤNG (lắc đầu) NGÂM:

*Hồ vì làm phận tôi con,  
Đứng chầu dưới bệ chịu lòn bên ngai!*

ĐỘI ÉN NÓI: *Tôi biết ý lão-gia rồi, thiệt là bất quyết nhưt  
nhơn! Ca Bắc sơn mời hiệp ý ngài, hát bản Khách xin  
bày lòng tớ.*

### CA BẮC-SƠN-TRÀ

*Đám ca hát, ấy tữu nọ sắc.  
Nào đi châu, lạy múa cực thân.  
Phi không hết, có sẵn kim-ngân,  
Bằng ông hoàng, sung-sương thập phần.  
Hát khĩ múa lão, trăm mùi đem dung.  
Hưng kiên mấy lần, lại bày cuộc sẵn!*

CAI CÒ NÓI: *Quốc-trượng làm thỉnh, chắc chưa vừa ý.  
Ca bản Tàu coi bộ bần-thần, lý giọng Bắc có khi khoái lạc.*

### LÝ BẮC

*Á ni rượu, rượu ngon.  
Á ni rượu, rượu ngon.*



Rượu ngon chén cúc, cái kia đĩa vàng.  
Có sẵn các cô, các cô ca rập,  
Hòa đờn thiết hay, hiểm tay dựng rượu.  
Nhiều nàng quạt đẩu, sừng như ông hoàng,  
Y canh, ý canh canh tàn.  
Xinh xinh-xàng, xinh-xàng sáng đêm.  
Em ôi, giao canh, giao canh,  
Ý, canh canh tàn,  
Xinh xinh-xàng, xinh-xàng sáng đêm.

HÀN-PHỤNG NÓI : Ca bản Tàu lấp-bấp không êm, lý giọng Bắc xô-xao chẳng chuộng ! Muốn toan giải muộn, phải tính xem hoa ; bày giàn hầu dạo khắp gần xa, vầy sẵn thú nếm lần rượu thịt.

NGÂM : Dạo xem phong cảnh giải sầu,  
Bắn sẵn uống rượu, giàn hầu thổi tiêu.

#### CA HÀNH-VÂN

Tuyệt ý ta đương buồn,  
Là đi dạo luông-tuồng,  
Các chốn gần xa.  
Đương đông mát, xem khắp trăm hoa,  
Họa là khuấy cơn muộn.  
Đồng lên xuống,  
Dinh-dẫy kia thử phấn xem son.  
Tiếng ca đờn, cách thanh điệu đờn,  
Cảnh thường như vậy, e cũng chưa vui.  
ĐỘI EN : Như thế phải mùi, đờn ca trúng điệu,  
CAI CỎ : Còn muốn cãi hay sao ?  
HÀN-PHỤNG : Buồn riêng chẳng xiết, mượn cờ tiêu sầu.  
Ngán việc sang giàu, dạo vườn huê gần xa  
Vì cai hầu soi thấu ý ta.  
Thú kia vui lắm,  
Hỏi thăm chủ đội phân qua !

ĐỘI EN NÓI. Bầm lão-gia, dạo chơi cách nào mà toại chí.

HÀN-PHỤNG NÓI. Dạo chơi chưa phĩ, sẵn bản cũng khuấy. Hai bên hầu đờn nọ lên dây, quân mấy đứa cung kia lấp dạn.



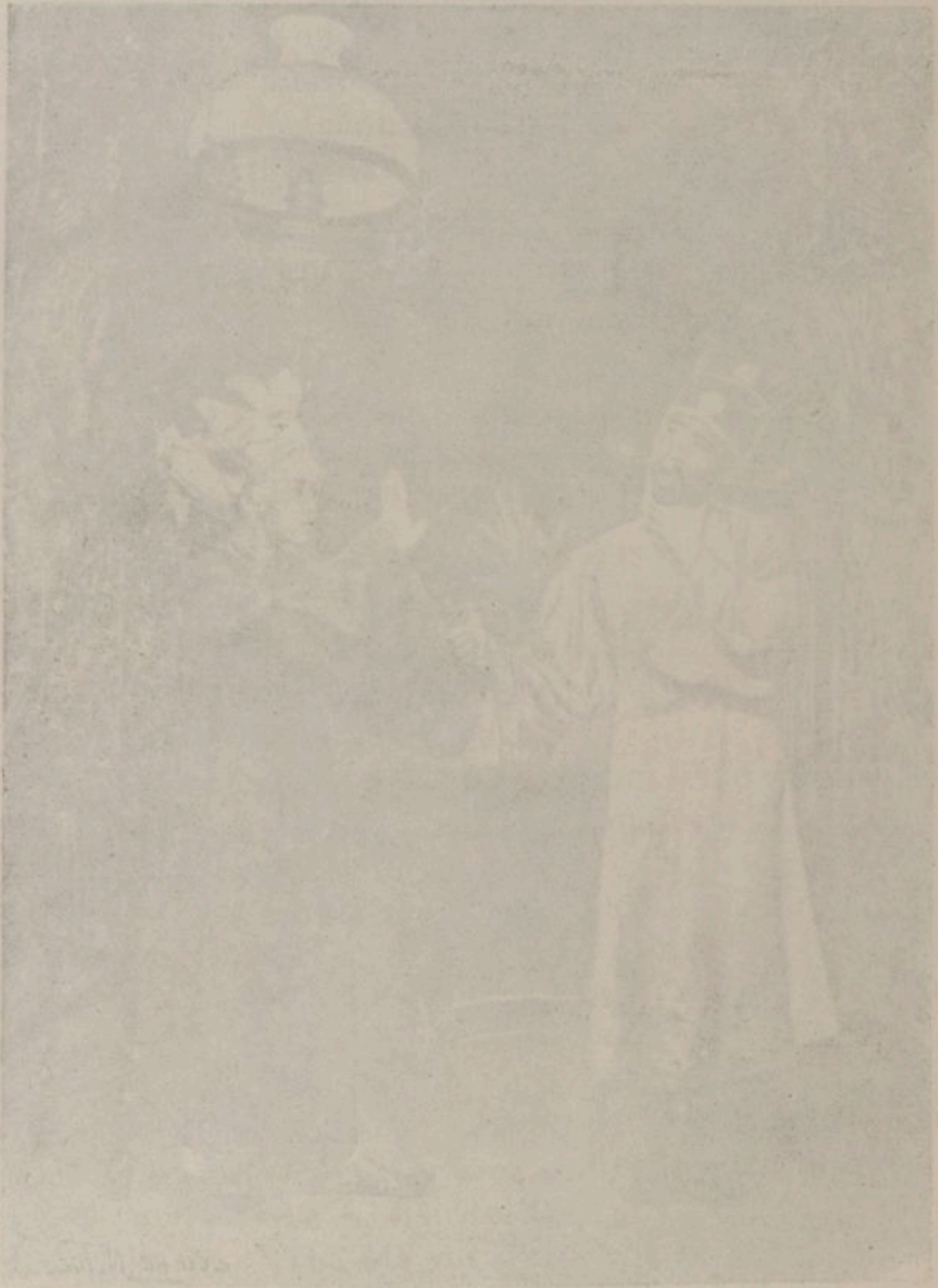


Hàn-Phụng giả móc họng, Hàn-tổ-Mai can gián.



Không nên quên rằng, cái kia đã được  
Cả đến các cô, các cậu và anh,  
Hôm nay thì lấy làm an ủi cùng  
khiến cho các em, các anh.

— 1 —



Hán-Phong ghi một hàng, Hán-tô-Mai can gián.  
Hán-Phong ghi một hàng, Hán-tô-Mai can gián.  
Hán-Phong ghi một hàng, Hán-tô-Mai can gián.  
Hán-Phong ghi một hàng, Hán-tô-Mai can gián.



CA BÌNH-BÁN-VẤN

- Cứ theo, lẽ xưa hẳn sẵn,  
Thú hay cầm, vương tên té lẩn.  
Làm hươu nai, uống đũa ly rượu,  
Vui vầy tiệc đây, lòng ta mới khuây.
- ĐỘI ÉN : Thú lắm thay, nghề săn bắn hay,  
Bớ chủ cai, giàn hầu cho lệ?
- CAI CÒ : Tôi nghe lại, phân rành theo thế,  
Tay rất lệ, giàn hầu bao lâu.
- HÀNG-PHỤNG Ta đi chơi, có khi tiêu sấu,  
Lẽ xưa nay, chắc chi vui đâu.  
Nếu chú cai, bày chơi cách hay,  
Đều chi khoái, ta ưa lắm thay.
- ĐỘI ÉN : Này cậu cai, nói ngay vội-vàng,  
Ý nhà-ông, muốn nghe cho tàng.
- CAI CÒ : Tôi muốn bàn, vinh-vang đến đời,  
Vui vầy thiệt hơn, bằng năm sáu phân.
- HÀN-PHỤNG (trợn mắt) « Chẳng cai, mau phân lời ngay,  
Giấu không bày, lòng càng giận thay !  
Phần vui say, săn bắn thói quen,  
Cách khoái nữa, nói rõ ông khen.  
Giàu đôi pheá, giấu hơi thêm giận,  
Mau bày đừng che, vì ta nóng nghe !

CAI CÒ NÓI : *Bầm lão gia, giàn-hầu kia đi dạo chưa xê, long-xa nọ ngồi chơi mới thú !*

HÀN-PHỤNG (dùng mình) NÓI : *Mi muốn hại cho vua chém ta sao ?*

CAI CÒ NÓI : *Bầm, lão-gia là Quốc-trượng, lại tuổi tác, ngự long-xa một lát, hoàng-thượng nở làm tội hay sao ?*

ĐỘI ÉN NÓI : *Bầm Quốc-trượng, có can chi ! Nương-nương còn ngự long-xa đặng thay, Quốc-trượng là chủ, lại ngồi một lát không đặng hay sao ?*

CAI CÒ NÓI : *Có hề chi, bề nào nương-nương cho mượn thời sau nương-nương lâu rồi cũng đặng mà !*



**ĐỘI ÉN NÓI :** *Bầm lão-gia, bề nào già-cả rón đi thử một lần cho biết, sau trăm tuổi cũng khỏi ước-ao. Nghĩ nào chịu thiệt-thời mãn đời, làm con ma nhà-quê tức lắm!*

**HÀN-PHỤNG NÓI :** *Việc này không dễ, phép nọ phải kiêng; ngồi long-xa như thể thành tiên, bị ngự-trượng cũng như xử trảm!*

### CA CỔ-BẢN

Thằng cai, muốn chi cho mạnh,  
Khiến thỉnh long-xa!  
Phận ta già, ắt là liễu thân!  
Hoàng-ân dung dặng, dạo như vầy,  
Là rống lên mây!  
Mình ngồi đây, khác chi vua ngự,  
Thời sướng như tiên, hết dạ phiền,  
Tiếng cười liên-miên!  
Còn e lỗi luật, lột chức về dân,  
Miễn cho ta từng, dạ cũng ưng.  
Vi lo bá-quan không vị, quần-thần nghi,  
Theo triều-dinh xử-trị.  
E thân già, thêm liên lụy,  
Chắc chém bêu đầu!

**ĐỘI ÉN :** *Lão-gia khỏi ngại, lĩnh tại trong cung.  
Nhờ tiếng tình chung, chắc lĩnh dung.  
Hoàng-thượng, không lung, vị chánh-cung*

**CAI CỎ :** *Triều-dinh gia phong, ngồi Quốc-trượng,  
Như thể thân-vương.  
Bà tâu mọi đường, chắc lĩnh thương.*

**HÀN-PHỤNG :** *Ngồi chánh long-xa, thân sướng thiệt,  
Nào khác ông vua.  
Ta mong đi đũa, vào cung xin tạm,  
Hề cháu hứa rồi, sẽ se-sua!*

**ĐỘI ÉN :** *Hoàng-hậu dành cho, sau còn lời tâu lại,  
Ông ngại nỗi gì!  
Rót rượu nhậu ly-bý, đẩy màn mà đi.*



CAI CÒ : Người thấy long-giá, nghi hoàng-phi,  
Bày mặt làm chi, ông ngồi lý phía hậu;  
Cứ nhậu ly-b).

HÀN-PHỤNG : Đành đi, ta chẳng còn hồ-nghi.  
(gặc đầu cười) Dầu mà gặp ai, dễ làm chi.  
Màn chắn màn-ri nào ai thấy gì.

ĐỘI ÉN : Qua bà chánh-hậu, cho mượn phải thì.  
CAI CÒ : Ngày nay đẹp phận già, phỉ tình dạo qua.  
Tàu mầu-bậu, tá long-xa.  
Ngồi dạo xướng-ca, một ngày hoan-lạc,  
Cho đẹp mặt già.

HÀN-PHỤNG (gặc đầu cười) NÓI : Đội Én đã phân qua, cai  
Cò đã nghị lại. Lão-gia chẳng ngại, Quốc-trượng đành đi  
qua chánh-hậu tức thì, mượn long-xa hỏa tốc ! (dừng dậy)

### CA MẦU-TẦM-TỬ

Tri khéo khôn, cai đội tính hay.  
Đến cháu trẻ, tá long-xa này.  
Ta núp sau, có kẻ nào thấy,  
Lầm thánh, xe vua là đây.

ĐỘI ÉN : Ai thấy ai hay.  
Chúng khắp-khởi, tránh đường xa thay !

CAI CÒ . Có chánh-cung, may đã nên may,  
Chú đến thính, chắc phải cho ngay.

HÀN-PHỤNG : Về đi, dờn ca sường thay !

### *Hạ màn*

---

### Màn thứ nhì

---

Dọn màn : cảnh cung vua

---

HÀN-TỐ-MAI (ngồi giữa) NÓI : Ngủ phận, lúc thân bồ lưu-  
lạc ; gặp duyên, hồi chúa thánh hàn-vi. Nhớ tình xưa tri-kỷ  
trương-tri, nấy quyền cả chánh-cung bình-chánh. Họ Hàn mượn  
hương mùi chung đánh, vóc mai nầy dựa bóng bá tưng ;



đúc nhà vàng vua cảm liab chung, trau má phấn thiếp  
nhờ chức trọng.

NGÂM: Nhờ ơn Thái-tổ Tống-rào,  
Phòng tiêu cai trị, má đào diễm trang.

CUNG-NỮ (vô qui) NÓI: *Bầm nương-nương, có Quốc-trượng mới sang, xin chánh-cung ra tiếp.*

TỐ-MAI (mỉnng cười, bước ra chào) NÓI: *Thưa, cháu mừng chú! mời chú vào? Mời chú ngồi? Thế nữ rót trà đây! Mời chú nhậm trà!*

HÀN-PHỤNG (cười, nhậu trà rồi) NÓI: *Chú nhớ cháu quá, nên bươn-bả qua thăm.*

TỐ-MAI NÓI: *Cháu cảm ơn chú (rót rượu dung). Mời chú nhậu rượu! Chú nhớ qua thăm rất tiện, cháu mừng kính đãi chớ từ. Phận trong cung khó đến dinh tư, ơn trên đánh rộng soi lòng thảo.*

HÀN-PHỤNG NÓI: *Phải chớ! Cháu bỏ thăm-cung đi thăm chú sao đặng, chú biết xét lắm không chấp cháu đâu! Cảm cháu thảo cho nên bịn-rịn, tủi thân già không đặng vui chơi. Cửa đẹp lòng mong từ chức nghĩ-ngơi, khó toại chí còn từng quyền bó buộc.*

NGÂM: Tuổi già hưởng chữa toại lòng,  
Trong dinh bó buộc, ngoài vòng thánh thời.

#### CA VỌNG-CỔ HOÀI-LANG

Sầu là sầu vô phước,  
Bó buộc khổ thân về già,  
Vào ra dưới cung cà-rà.  
Mảng theo chương-tòa.  
Tủi phận già, sánh mà hơn ai,  
Giàn hầu đi cũng kém,  
Ra giữa đườn, thạ nỗi không oai,  
Nên muốn bư-tri vội,  
Về ruộng vườn sánh lão nhà-quê.  
Còn bận vì cháu xa dặm ngàn,  
Phải ráng ở buộc-ràng  
Ngổ gần đàng viếng thăm.

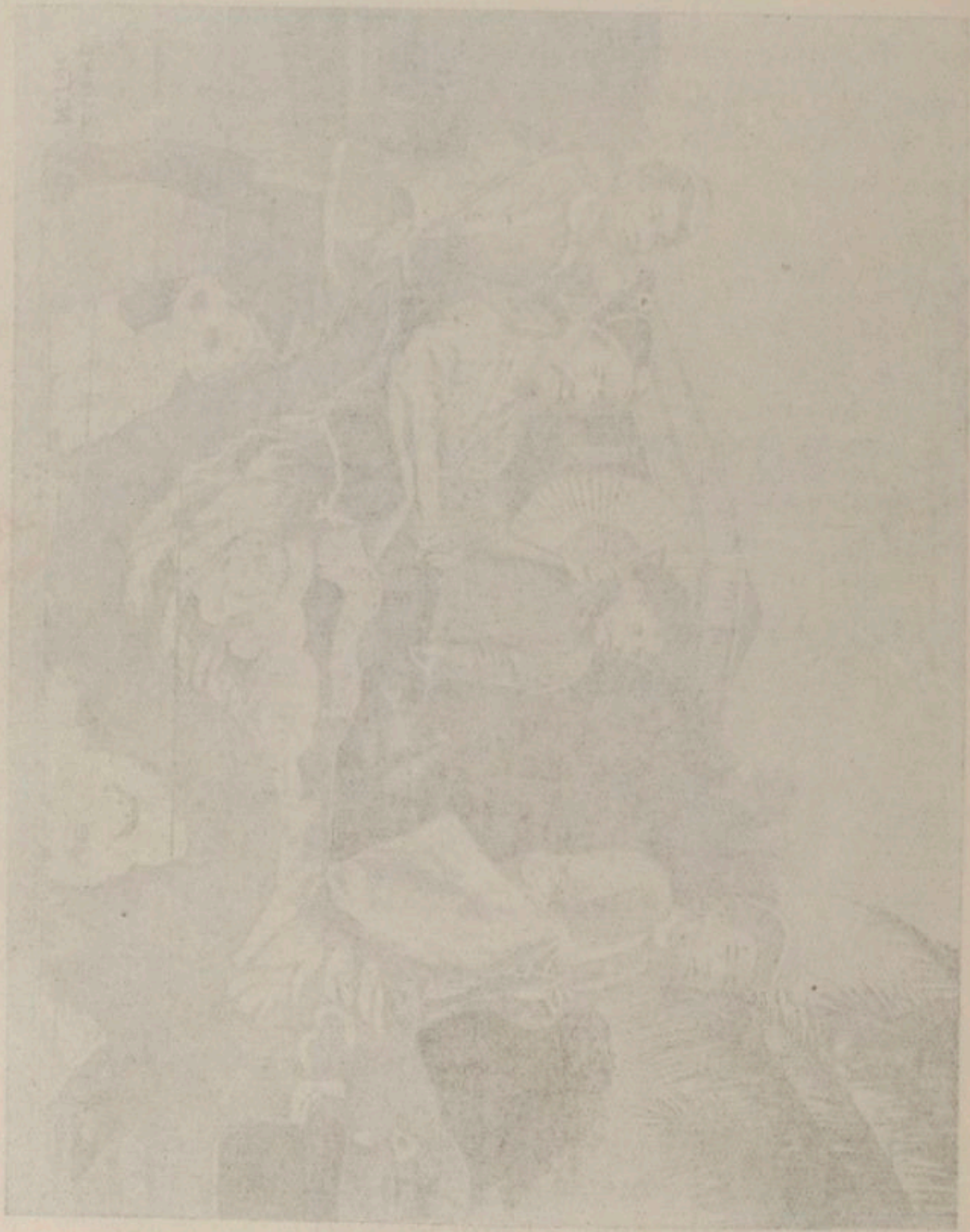




Hàn-Phụng ngữ long-xa đi dạo các nẻo đường.



Народный музей в Москве



Народный музей в Москве  
В музее хранятся различные предметы  
Славянской культуры  
Исторические находки  
Искусство древности



TỔ-MAI: Nên bút tình, khó chịu nhiều năm,  
Chú bầy an tâm mưa phiền,  
Phần bạc tiền đành dừng.  
Chức phận vừa phần, quyền thế cũng thân.  
Vong giá cũ lần, cháu sắm mần thên cho.

HÀN-PHỤNG NÓI: Ngoài lọng tàn xe ngựa đủ no, trên  
nghị trượng phụng rồng thiếu nát. *Như cháu muốn cho chú  
dừng từ chức, thời cho mượn long-xa hành-lạc, dặng đi  
chơi đại-lộ ngao-du. Nếu mà, cháu tiếc của báu cháu, chú  
trả phần mảo áo.*

### CA XUÂN-TÌNH

Chú rất hồ bầy chầy,  
Đồ nghi-trượng hờn thay!  
Mượn long-xa phen này.  
Gọi Quắc-trượng làm gì!  
Tuyệt phân bì; long-xa đời nào đi!  
Cháu vui lòng cho mượn,  
Ngồi chơi biết với người,  
Họ khởi cười, là người nhà-quê,  
Hề tiếc cái báu này, thì còn gì vinh huê;  
Ta trả chức lui về.

TỔ-MAI: Việc kia là quau-bệ, e tội lỗi cho mình  
Vì luật triều-đình, hành hình ai binh?  
Sợ mang tội, nên xin dừng vội.  
Hoàng-hậu lầm lỗi, giam nơi đê-lao.  
Tiếm quyền e bị ngọn đao,  
Lãnh-cung cầm, nỗi cháu làm sao?  
Cẻo tổn-hao không cần, vàng dưng  
ngàn lượng.

Miễn là khỏi đều lãng-thượng.  
Xe nọ phần vua, dám dáu cho mượn.  
Xin dừng đời gượng, sẽ khỏi tội về sau.

HÀN-PHỤNG : (làm bộ giận) Chẳng nghĩ chức tình sâu,  
Mở hơi dâm dẫu!

TỔ-MAI: Nói câu đỡ ngựa, làm cho bực mồ-hôi!  
Làm sao giận tôi, đành phải lụy trời ôi!  
Tình thiệt đôi lời mà thôi,



- Lạy chú xét soi, thả lạng vàng thoi !
- HÀN-PHỤNG : Đứng bày mời ý bạc, tình thâm ra lạt,  
Còn khoe giàu sang, vậy cũng gọi làm quan,  
Lụy ıra đôi hàng. Đã không cho mượn,  
Vi tung-trượng long-xa.  
Móc họng già, đành chết làm ma.
- TỔ-MAI : Xin xét ra kỹ-càng,  
Xe thua vàng, không màng chi móc họng.  
Hềm vi ngôi thiên-nhan, phép nước tôn trọng.  
Cho ngang tôi dức họng, chẳng phải giọng  
nói chơi.
- HÀNG-PHỤNG : Lấy lời oai trời nộ-nạt,  
• Khoan gạt, khoan-khoan gạt,  
Tình lạt, nên kiếm chước rung cây.
- TỔ-MAI : Phen này, thề học huyết,  
Bằng tình tôi tiếc, bẻ cổ trong cung.  
Dầu việc kết cùng hung, cũng nhớ thi chung,  
Trời phạt đừng dung, còn vong ân diên-khung.
- HÀN-PHỤNG : Không hay cùng, tiếng thề cho rồi chuyện.  
Cho mượn là ơn, chẳng tin theo miệng.  
Coi ba cung sáu viện, tâu vua khó chi ?  
Long-xa bà đã trọng, tự-vận nên móc họng  
Trọng vọng, thời cháu cất cho xinh ?  
Nhà-quê cũng đáng khinh,  
Chết cho rồi, lũng họng ai bình ?  
(Làm bộ móc họng trợn trắng)
- TỔ-MAI (lật dật, kéo tay) NÓI : *Thưa chú*, lạy chú đừng  
nung nẩy liễu mình, để cháu chịu chiu-lòn bỏ phép. Há tiếc  
long-xa mà hẹp, vì kiêng Thiên-tử lên cao ; chú nắn-nắn  
quyết một cho an, cháu ngay-ngay lo ba cam lồi.
- NGÂM : Chiu lòng cho mượn xe rỗng,  
Xin chơi lối củ, chớ dùng nẻo xa.

### CA TỬ-ĐẠI OÁN

Dưng long-xa cho chú hết phiền;  
Song lo : lịnh quở chuyên quyền,  
Chẳng chỉ truyền, e gặp người không kiêng  
Hãy chơi khúc vắng trong thiền,  
Giây phút về, chắc là bình yên.  
Nhớ trong lòng sợ kiêng.



Nếu gặp ai lui gót liền ?

HÀN-PHỤNG: Quyền từng quyền lo chi,  
Cũng chẳng qua tuổi già nên muốn vậy,  
Đi chơi biết với đời,  
Đặng một buổi cho xuê,  
Mà khỏi chịu nhà-quê.

TỐ-MAI NÓI: *Cung nữ*, truyền trê qua quắc-khố trao  
lời, đòi quân giữ long-xa hầu việc.

CUNG-NỮ (xá) NÓI: Dạ, phụng ý-chĩ. (xá rồi đi)

TỐ-MAI NÓI: *Đề cháu lên truyền quân đem long-xa qua  
dinh chủ, chủ đi dạo xung quanh đó giây phút trở lại dinh,  
quân ấy đem về, kéo chúng thấy, e tâu cáo tời vua, chủ  
cháu thấy mắc tội tiếm ngôi phạm thượng mà khôn !*

HÀN-PHỤNG NÓI: *Chú biết mà! Ngồi dạo chơi một lát  
trước dinh cho biết, rồi trả lại quân nó đem về : chớ ai đi  
đâu mà lo !*

HAI HI-VỆ (bước vào xá) NÓI: *Bẩm nương-nương, chẳng  
hay nương-nương truyền ý-chĩ chi ?*

TỐ-MAI NÓI: *Hai người hãy đem long-xa qua dinh Quốc-  
trượng, mà gián cho lễ-chỉnh. Quốc-trượng dạo giây phút  
trở vô, hai người đem về lập-tức nghe !*

THỊ-VỆ LỚN NÓI: *Dạ, phụng ý chĩ ! Bà đã truyền chĩ,  
tôi phải vưng lời.*

THỊ-VỆ NHỎ NÓI: *Vô lo sắp đặt tức-thời, nữa lấy đem  
về hỏa-lốc !*

### CA LONG-HỒ-HỘI

Bày việc này, nơi bà sai.

THỊ-VỆ : Tôi kịp đi, dám cãi phép,

TỐ-MAI : Bằng gián can, chú phiền tôi hẹp.

Đi dạo dừng lâu, kịp về dinh,

HÀN-PHỤNG : Cho mượn là ơn, lo đủ bề.

Dám cãi hay sao, mà sợ e ?

Rày từ cung huê, dinh tư kịp về.

### *Hạ màn*



## Màn thứ ba

(Đoạn màn : cảnh trước sân cái dinh quan. Hai Thị-vệ giữ long-xa, 2 lính ra sắp dần dặt rập giàn hầu).

THỊ-VỆ LỚN NÓI: *Cha chả ! Nương-nương cưng ông chủ quá lễ : truyền chúng tôi dẫn 2 lính, đem trống và long-xa giàn hầu trước dinh, cho Quốc-trượng ngự chơi !*

THỊ-VỆ NHỎ NÓI: *Sao dám ngồi long-xa của vua, mà không sợ chết chém ?*

THỊ-VỆ LỚN (cười) NÓI: *Chết chém hay không, sau sẽ biết ! Ta vốn là thần-tử, mình cũng thế Thiên-Lôi. Vạy thời: sai đầu đánh đó phải rồi, chớ như : ăn có ó không tẻ dữ mà ! Ai phạm luật triều đình xử-tử, mình vưng lời hoàng-hậu toàn sanh. Hai lính nghe ta dặn : Ráp long-xa vua già xuất hành, gặp hồ-tướng Phụng già nhập thổ :*

### CA KHÔNG-MINH TOẠ-LẦU

Ráp đủ long-xa, giàn kiêu bá hoa.  
Sắm-sữa trên xe, rờng phủ éo le.  
THỊ-VỆ NHỎ : Bốn phía cù, đồng giỡn những châu.  
Trước có rờng, gò cỏ dững rầu.  
LÍNH LỚN : Giỡn ? vầy lớn quá, giỡ móng thò vôi,  
Nanh cả bén lắm, mở mắt thòi-lòi.  
LÍNH NHỎ : Khoản sau này, một cặp sè đuôi,  
Giỡn châu ngồi, miện ngậm ngoài môi.  
THỊ-VỆ LỚN : Giàn nghi-trượng, trốn ? chiêng cả cặp.  
THỊ-VỆ NHỎ : Bày đủ đồ, lồ-bộ nhạc ca.  
LÍNH LỚN : Xuân-hỉ tiếng hòa.  
LÍNH NHỎ : Bực đế-vương, đả biết gần xa.

THỊ-VỆ LỚN NÓI: *Giàn giáo-gươm chói mắt sáng-lòa.  
phất cờ-xi mát trời giấp-giới.*

### CA MÀU-TÂM-TỬ.

Trống gióng ba, nghe tợ sấm vang.  
Trước hết thấy, có che hai tàn,  
THỊ-VỆ NHỎ : Xen báo châu, xem đả lòà mắt.



Bình tốt, chưng bông mùa xuân.  
LÍNH LỚN : Ngui-ngút lư hương.

LÍNH NHỎ : Bát-ngát mũi, bấp trầm hơm bung,

THỊ-VỆ LỚN : Tiếng các quân, la rền nghe rần.  
Tránh hết thấy, bắt kẻ quan dân,

THỊ-VỆ NHỎ : Đường vua, nào ai dám ngăn ?

THỊ-VỆ LỚN NÓI : *Chú mầy vào dinh bắm với Quốc-trượng ra xem long-xa cho mau ?*

THỊ-VỆ NHỎ NÓI : *Thưa anh, tôi đi bốn cẳng ! (vò)*

THỊ-VỆ LỚN NÓI ; *Hai tên lính, nghe ta dặn : nhỏ sau mang trống, lớn trước nạt đường ; làm cho rõ mặt phi-tường, giữ thế kéo đòn bắt-tử.*

LÍNH NHỎ NÓI : *Bắm quan thị-vệ, tôi mang trống gióng-ba giục sáu, theo lệ thường. Nay Quốc-trượng, mới gióng, trống cách nào ?*

THỊ-VỆ LỚN NÓI : *Cũng cứ gióng-ba tiếng chậm cho lớn, rồi giục sáu tiếng nhỏ cho mau, theo lệ Thiên tử. Tại họ tiếm lễ, họ chịu tội. Minh có can chi !*

LÍNH LỚN NÓI : *Còn tôi nạt đường cách nào ?*

THỊ-VỆ LỚN NÓI : *Cũng cứ hô : «Tránh long-xa, dầy dầy, dầy, dầy ! » y lệ cũ mà thôi.*

LÍNH LỚN NÓI : *Nếu gặp vị vương nào, coi không phải Thiên-tử, họ đánh, thời mới làm sao ?*

THỊ-VỆ LỚN NÓI : *Họ đánh người phạm thượng ngồi long-xa. Còn bày đại ở đó làm chi cho chúng đánh. Không biết tâu hay sao ?*

THỊ-VỆ NHỎ (ra) NÓI : *Quốc-trượng ra kia, đừng nói hàng ông tả-xây.*

ĐỘI ÉN (ra trước) NÓI : *Cha chả ! Long-xa tốt quá, ngồi được mà chết cũng ưng.*

CAI CỎ (theo sau) NÓI. *Ngồi mà chết ai dám ngồi kia ?*

ĐỘI ÉN NÓI : *Được ngồi sướng một hồi, tới chết cũng làm con ma sướng !*

HAI THỊ-VỆ VÀ HAI LÍNH ĐỒNG CHÀO : *Kính mừng Quốc-trượng lão-gia. Chúng tôi sắp long-xa rồi đó, ông xem có đẹp chăng ?*

HÀN-PHỤNG (dòm rồi cười) NÓI : *Ráp kỹ lắm. Ta thưởng*



mỗi đưa *une piastre* đó. (lời giễu xin miễn nghị).

HAI THỊ-VỆ VÀ HAI LÍNH (lấy bạc, xá) NÓI : *Merci Monsieur.*

(Cai Cò, Đội Én ngó nhau, nháy-nhó gục-gặc)

HÀN-PHỤNG (coi đi coi lại) NÓI. Trước cặp rồng châu rất nọ, sau đôi phụng múa nên xinh. Lên long-xa xem bản thất-tinh, ra nhận-tháp đạo đường thập-dạo.

(Và bước lên long-xa và ca)

### CA TAM-PHÁP NHẬP-MÔN.

Bước lên, cái xe rồng nọ.  
Hầu-hạ, nghi-trượng rần-rộ.  
Chà ngọ, long phụng múa rung,  
Ngôi này trên đời ai có.  
Gác căng, gáy cổ con lân,  
Đồ mình ngồi, nó lún quá.  
Chà chà chà, khá khá khá,  
Sướng quá, có xông giáng-hương.

ĐỘI ÉN NÓI ; Chúc hai chữ vô-cương, ca một bài bất-tử.

### CA NGŨ-ĐIỀM-MAI

Nhắm ngài, qui tướng bằng ba,  
Giống râu cọp, có oai trị tà (xá)  
CAI CỎ (xá) : Ngày nay, phước hưởng long-xa,  
Chúc câu thọ, sống lâu mọc ngà.

HÀN-PHỤNG (vuốt râu cười) NÓI : *Ta không phải ông voi, mà chúc mọc ngà ?*

CAI CỎ NÓI : *Bầm lão-gia, trong loài thú, sư-tử làm vua kể đó ông voi là lớn hơn hết. Thằng cai nó ngụ câu đối, « Vạn thọ vô cương thái-bình hữu tượng. » Đáng thưởng lắm.*

HÀN-PHỤNG (gật đầu) NÓI. *Phải phải, Mi nhắc lại, ông mới nhớ, chữ tượng là voi, Dưới thái bình hữu tượng như ta, trên vạn thọ vô cương là chúa. Một lời phải vàng thoi sánh đó, mấy câu hay bạc chục thưởng đây. (đề bạc) Ta thưởng 2 người dix piastres chia hai. Câu chúc hay nên thưởng chú cai, thích nghĩa giỏi đáng cho thầy đội.*



ĐỘI ÉN (xá) NÓI: *Chúng tôi cảm ơn lão-gia, chúc lão-gia thiên tuế, thiên thiên tuế. (đay lại nói) Nhờ ta thích nghĩa, mới được đit-vách chia hai, sẽ một người một mông.*

HÀN-PHỤNG NÓI: *Tả thời sẵn đội, hữu lại có cai; giàn long-xa đi đạo phía ngoài, có hồ-vệ theo hầu đằng trước.*

### CA KIỀM-TIỀN

Tuy tiếng ta, làm bực ông.  
Ơn chánh-cung, cho ngự xe rồng.  
Thả trước cửa, chớ vào nơi dòng.  
Biết lo phòng phép công.  
ĐỘI ÉN: Đi luông-tuông, ai ngăn dặng, nên lo phòng.  
Bởi ý-chĩ, có bà trong cung  
Bá-quan nào cáo ông.  
CAI CỎ: Đường kia, rân hơi la nạt,  
Y lẽ nhạc ca, thùng ben gióng ba.  
THỊ-VỆ LỚN: Y lời ta, truyền gióng trống quân,  
THỊ-VỆ NHỎ: Theo lẽ xưa, đằng trước hét rân?  
LÍNH NHỎ: Gióng ba y lệ, không cần quan hệ (gióng trống)  
LÍNH LỚN: Này này long-xa, các quan đi dậy,  
Dân làng đi dậy

(La lớn) *Dậy! dậy! dậy, dậy, dậy.* (Kéo đi hết)  
(Xỏ tableau cảnh đường đi xuống. Binh của Trịnh-Ân kéo rã ca rập)

### CA MARSEILLAISE

Đồng giàn binh, ban-sur đi trước,  
Đánh xong Khiết-Đơn về nước.  
Kéo cờ tàu vua hay.  
Nay quân tướng rất khoái, tẩu khỏi nở mây!  
Về Biện-lương ca xang.  
Kéo binh nghiêm-trang.  
Đi hân-hoan, điệu nhà quan.  
Giống chim-nhân đòi hàng.  
Người sau theo trước,  
Bước dưng cho se-le.  
Lời khuyên, ba quân nghe,  
Đồng ngâm-ngã.  
Từ cặp, rập nhau mới là.



Tiếng Nam-vương bay xa.  
Khiết-Đơn thua cầu hòa,  
Phép ta cứ giữ đưng sai.  
Chúng kiêng, tướng hồ thần oai.  
Rồi câu chơn bước, rập nhau mới tài.  
Tiếng khen đã thấu trong tai, nghe không sai.  
Có oai, mới rõ tài cao.  
Đàng sau noi dấu, rập khuôn khác nào.  
Kéo đi, kẻ trước như sau, mau mau mau !

TRỊNH-ẤN (cầm giãn theo sau) NÓI : Đẹp Khiết-Đơn tấu-khải về trào, đến Kinh-địa ban-sur yết chúa. Nhắm lỗ buổi khờn vào cửa ngõ, đợi ngày mai sẽ đến sân đờn. *Tam-quán*, nghe dặn : Qua thị-thiền nghiêm-chỉnh cho hơn, *chưng* nào, đóng dinh trại thành-thời mới dựng.

CA LƯU-THỦY-TRƯỜNG

Nay ta đã ban-sur.  
Khiết-Đơn mình đã trừ.  
Đợi ngày mai, phục-chỉ an cư.  
QUÁN A : Con xuất-sur đã thề ;  
Dầu cho sanh tử cứ một bề.  
Đẹp rồi về vui thay.  
QUÁN B : Tôi nhớ ngay, quân mạng,  
Liều thân, đẹp Khiết-Đơn rồi.  
Vịnh khải-hườn rất vui.  
QUÁN C : Nay vương-gia, lên ngôi ba bực,  
Người khai Tống-quốc cơ đồ.  
Nhữ-Nam-vương phong tặng.  
QUÁN D : Tay chơn tay lệ làng,  
Lòng đá gan vàng.  
Chốn sa-tràng, sá gì thân mạng.  
TRỊNH-ẤN : Ai dầy dặn thêm oai, khen đứng nên trai.  
Có danh đồn nổi tai.  
QUÁN A : Thân trai phải nhớ tang-bồng,  
Đáng mặt anh-hùng, nào thẹn nou sông  
QUÁN B ; Noi theo oai-phong ông coi thân như không,  
Dầu thác, quyền sử dề công.  
QUÁN C : Nay Khiết-Đơn lẩn cớng như thường.  
Nghe danh cả thấy chịu nhường,  
Oai như trận Đương-Dương.



- QUÂN D : Vào chiến-trường quen tay,  
Minh mùa như bay,  
In con rồng nung mây.
- TRỊNH-ÂN ; Quen tay, đánh đỡ dâm trăng,  
Nhảy cao đá lệ xen hàng,  
Bọn mình thạo đa-doan.
- QUÂN A ; Hoành tung hoành nhảy ngang.  
Vào phá binh lang.  
Khiết-Đơn thua chịu hàng.
- QUÂN B : Làm quan, hồ-tướng can thành,  
Oai-phong lẫm-liệt tung-hoành,  
Màng chi mấy vạn binh.
- QUÂN C : Binh-sinh tiếng ngợi như còn,  
Phen này quân Khiết-Đơn đồn.  
Sợ đường-quồn, như còn.
- QUÂN D : Đi dả hơn trăng lụn,  
Đến đây lúc xế cơn chiều,  
Nghĩ trong trại tiêu-diêu !
- TRỊNH-ÂN : Đợi sáng tỵ vô trào,  
Vỏ bãi sản đào,  
Ngự truyền đèn công-lao. (đi hết)

(Kéo tableau cảnh đường đi lên. Trong dọn sẵn cảnh thành-thị).

(Có đưa mù nói thơ, hát khi, Sơn-dông mãi vỗ vãn vãn.)

(Kể tiếng trống gióng ba đi tới quân nạt đường làm cho hết thấy chạy nhào).

ĐỘI-ÉN NÓI : *Bầm lão-gia, bộ-hành nghe nạt đường, họ chạy nhào, té dưng-cục, coi khoái không ?*

HÀN-PHỤNG (ngồi long-xa, cười) NÓI : *Thú lắm, vui lắm !*  
(quạt hơi)

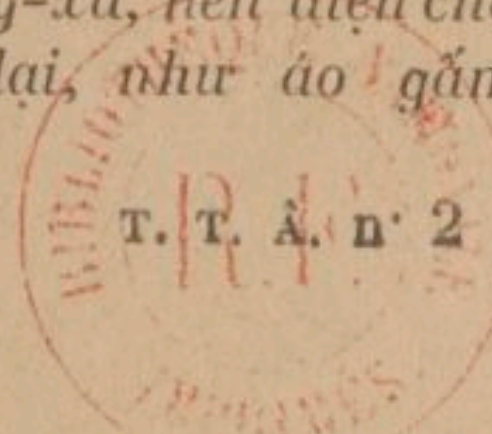
(Quân của Trịnh-Ân ó dậy)

CAI-CÒ NÓI : *Bầm lão-gia, đang trước có đạo binh đi đối đầu, mình xốc tới nữa, cho bọn nó chạy nhào cười chơi ?*

HÀN-PHỤNG (dùng mình) NÓI : *Tkỏi trở về dinh cho mau, kéo tướng binh đánh chết !*

CAI CÒ NÓI : *Bầm lão-gia, chuyện gì mà cợt thỏ sau đít vậy ? Có ý chỉ hoàng-hậu, lại sợ binh tướng nào kia ? Trở về ưỡng lắm !*

ĐỘI-ÉN NÓI : *Mấy khi mượn dặng long-xa, nên diện cho tướng binh biết mặt. Nếu phủ màn trở lại, như áo gấm mặc đêm.*





HÀN-PHỤNG NÓI: *Sợ nó không phục, áp lời đánh đùa, mình cứ sao lại ?*

CAI-CÒ NÓI: *Ai cả gan dám đánh kia ! Phe mình ít lắm hay sao ? Bọn tôi tả nó cũng chạy chết !*

HÀN-PHỤNG (cười) NÓI: *Cách mượn long-xa rất khó, lời phân bộ-hạ cũng thông. Vậy thôi : Dạo ngã-ba cho hỗ-tướng kìa hờn, vầy lũ-bầy thả long-xa đi dạ.*

NGÂM: *Truyền quân giục sáu gióng ba,  
Dạo đường chút nữa, về nhà bao lâu.*

### CA HÀNH-VÂN

Mượn cái long-xa về,  
Là có một phen này,  
Mới biết ngồi đây.  
Nên đi rần, cho linh kính oai,  
Sợ gì ai gây họa,  
ĐỘI ÉN: *Ngồi xinh quá,  
Chơi bữa nay chẳng có bao lâu.*  
CAI CÒ: *Chiến ban đầu, lý đầu vội về.*  
THỊ-VỆ NHỎ: *Bởi mình vùng lĩnh, theo giữ long-xa.  
Mang trống cần ngà, hồi ba đánh đại,  
Minh khác thể Thiệu-Lôi !*  
THỊ-VỆ LỚN: *Phần tôi ở trước, nạt hết tung-bưng.  
Mấy chị đi gần, liệng đồ ăn nhào lạng !*  
LÍNH LỚN: *Cầm cây cờ, không thể nói năng.*  
LÍNH NHỎ: *Có tôi như thế,  
Nữa sau cứ vậy khai ngay. (dừng lại hết)*

QUÂN A (bước ra, rồi day lại) NÓI: *Bầm thiên-tuế, có ngự giá long-xa.*

TRỊNH-ẤN (bước ra) NÓI: *May dữ a ! Sản long-xa vạn-tuế ngự đây. Bấy hãy dẹp bên đường, để ta ra bài-yết, (nói rồi giắt giân vào lưng qui tâu) Muôn tâu. Thần Trịnh-Ấn tấu khai nhứt hồi, chúc thánh-chúa hà linh vạn tuế (1) vạn vạn tuế. (Chúc đủ ba lần, mà không nghe trả lời)*

(1) Hà-linh, là dài tuổi (sống lâu) chứ hà này không phải hà sông.



LÍNH-LỚN (trở lại) NÓI: *Bẩm Quốc-trượng, có Nhữ-Nam-vương qui tung-hô tiếp giá!*

HÀN-PHỤNG (le lưỡi dùng mình) NÓI: *Trời đất ôi! gặp cốp rồi! Tỉnh sao bây giờ? Phải chạy cho mau!*

ĐỘI ÉN NÓI: *Lão-gia chạy sao khỏi Nhữ-Nam-vương!*

HÀN-PHỤNG NÓI: *Chạy cầu may, nếu ở đây chắc không khỏi tay nó!*

CAI CÒ NÓI: *Tội gì mà chạy kia, chạy mới hại lắm!*

ĐỘI ÉN NÓI: *Phải làm gan, như lúc Khổng-Minh khảy đờn cầm; làm bộ dạn khoát màn chào Nhữ-Nam-vương, rồi truyền dầy long-xa trở lại thì êm.*

HÀN-PHỤNG NÓI: *Nếu nó bắt lỗi, thì nói làm sao?*

CAI CÒ NÓI: *Nói hoàng-thượng với nương-nương cho mượn ngời chơi một lát. Ai dám bắt lỗi kia?*

ĐỘI ÉN NÓI: *Nó lưỡng-lự, bán tin bán nghị, chắc bề nào cũng đợi về trào hỏi đón, lẽ đâu dám đánh bắt tử.*

HÀN-PHỤNG NÓI: *Như vậy, ta nghe lời này, làm gan theo kế Khổng-Minh thử coi. Nếu vô sự về dinh, ta sẽ trọng thưởng.*

TRỊNH-ÂN (không nghe trả lời, lấy làm lạ, đứng dậy) NÓI

NHỎ: *Lạ này! Minh tung-hô ba lần, sao không nghe vua phán chi hết kia!*

HÀN-PHỤNG (khoát màn) NÓI: *Chào Nhữ-Nam-vương đó?*

TRỊNH-ÂN (trợn mắt) NÓI: *Ủa! Hay cho Hàn-Phụng dử a! Sao dám phạm thượng vô lễ mà ngời long-xa vậy?*

HÀN-PHỤNG (trợn mắt) NÓI: *Vua với hoàng-hậu cho ta mượn, thì ta ngời, Sao vô lễ dám kêu tên ta, lại mắng ai vô lễ kia?*

TRỊNH-ÂN (nổi giận) NÓI: *Cậy hơi hoàng-hậu, phạm luật triều-dinh; gạt ta làm chức-tụng hồ mình, khen người chịu tung-hô tiếm vị.*

### CA BÀI HẠ

Sao tiếm vị hoàng-gia,  
Đặng ngời ở giữa long-xa.



- HÀN-PHỤNG : Tung hô, hồ quyền trước ta.  
Cái long-xa, cấp vừa quân-gia,  
Nào ai dễ lấy ra.  
Vua cho lão mượn, rồi bà truyền đơm.
- ĐỘI ÉN : Tờ làm chứng thiệt không ngoa,  
Ơn bà cho tá long-xa.  
Ông này ăn cắp hay sao?
- CAI CỎ : Tôi thấy lãnh\* cùng ỉ iao,  
Xe đã mượn ngoài trào.  
Cậu này hiểu bảo trao. (chị thị vệ-lớn)
- THỊ-VỆ LỚN : Chỉ đã giao xe rỗng, lệnh ấy chánh-cung.  
Phải chi người trộm lệnh,  
Chúng rõ-ràng lời công.
- THỊ-VỆ NHỎ : Nhữ-nam-vương xét lẽ bao dung.  
Có bà sai tờ nào không.  
Cứ lời công, vốn không phải vị,  
Cạn lời tấu Nhữ-Nam-vương.
- LÍNH NHỎ ; \* Bởi vung lẽ thường giống ba,  
Cái điệu hoàng-gia, theo lẽ xưa gỗ sáu,
- TRỊNH-ÂN : Bà hoàng-hậu đã chuyên-quyền,  
Thiên-tử ưu phiền, không truyền ngự chỉ.  
Tại ý di đũa.
- HÀN-PHỤNG : Chẳng phải ai nói lừa,  
Nghĩ vẽ lá bùa.  
Chịu nện thua, làm ngang mắt lòng vua.  
Giữ long-xa cả mùa,  
Sẽ lên lấy đồ vua?
- ĐỘI ÉN : Chẳng sắm cũng không mua.  
Ông tôi mượn với vua,  
Nào ai lẻo mép thêu-thùa!
- CAI CỎ : Dễ sửa bùa, sao dặng.  
Chắc của mượn, với bà trong cung,  
Bằng nghi nữa, tàu rành cho thông.  
Ngay gian mau biết, công đồng xét tra,
- THỊ-VỆ LỚN : Trên bà chỉ dạy chúng ta,  
Hồi còn hầu hạ thấy cha.  
Kéo qua rập đủ tại nha,  
Cực cả bè, vì cái long-xa.
- THỊ-VỆ NHỎ : Lời bà truyền giao, vung lệnh biết sao?





Trình-An đã Hận-Phùng trên long-xa.



Делюп уи че нун-бунд и-су ронд-ха





Bằng nghi cáo đến trong trào.  
Tội về người chịu quản-bao.  
LÍNH NHỎ : Thương da trâu bị dùi,  
Bởi phần tôi tung-tung một hồi,  
Hành hai tay đã trật rồi !  
LÍNH LỚN : Bởi tôi hay nạt phải la kban.  
Bằng xứ cũng tới quan.  
Minh phải ra sức hét vang.  
TRỊNH-ÂN : Cũng cứ ngồi long-xa, chữa nháy ra,  
Hàng-Phụng khinh ta,  
Mi ngồi ai đứng hầu tra ?  
HÀN-PHỤNG : Nhữ-Nam-vương nhiều lời dề ta !  
Tên lão nhạo mà la,  
Xài Hàng-Phụng quá mái gà !  
TRỊNH-ÂN : Mi phải còn phụng chăng ?  
(lấy giản ra) Thiệt kêu tên, cũng chăng kêu thăng.  
Tội này tội đánh rớt răng,  
Nóng gan ta khôn dằn.

(Quân lính của Hàng-Phụng đều đông trốn hết)

Lũ kia nó lui phăng-phăng.  
Đã nguyện trừ căn.  
Đón long-xa, giản này thấy chăng ?  
Nguyễn trị hung-hăng, đánh rớt hai răng.

(Đánh Hàn-Phụng chết giắc. Trịnh-Ân giả giản nữa. Quân A sau lưng nắm tay và nói).

QUÂN A NÓI : *Bầm thiên tuế* : Đánh gãy răng té nhủi xấu  
mười phần, nếu mà : Đập bể óc chết tươi thường một mạng.  
*Lẻ nào đại-vương đem xe mà thí chốt, lỡ biết bao nhiêu ?*  
Tiểu-tốt hết lòng can gián, đại-vương xét lẽ trọng khinh ;  
giết ruồi như bầy gươm linh, bắn sẻ uồng thay châu báu.

### CA LƯU-THỦY TẤU-MÃ

Này đại-vương, nhậm lời nọ chăng ?  
Đập hàm răng, chàng mang xấu.  
Không nên giết oan, thường mạng ta  
TRỊNH-ÂN : Ngồi long-xa, tiếm quốc gia,  
Giết va tội gì ?



QUÂN A : Còn dạ nghi, đức vua vị tình.  
Cho mượn đồ, các lễ chưa minh.

TRỊNH-ÂN : Về lập binh, vị tình theo mi.

QUÂN A : Đi vô tức thì ! (họn Trịnh-Ân vô hết)

ĐỘI ÉN (đó ra) NÓI : Trời đất ôi ! máu rãng ra cả vũng,  
in con gà-xước bị cắt cổ nằm ngoẻo rồi.

CAI CÒ (ra, chát lưỡi) NÓI : Cha chả. Tại anh em mình  
nói bợ đốc vô, lão ra chào mới bị như vậy. Phải để lão  
tàu, thì có đâu ra thế !

ĐỘI ÉN NÓI : Còn bốn trụ kia ở đâu ?

CAI-CÒ NÓI : Tui thỏ sợ đập nhằm nó, nên tàu hết  
rồi !

ĐỘI ÉN NÓI : Tại mình gạt ông mới ra thế này. Phải  
chập-chộ kéo mắc thương nhọn-mạng.

(2 đứa đỡ dây chập-chộ kêu tỉnh vân-vân).

CAI CÒ NÓI : Lão-gia mở mắt thỏ ra, tỉnh dậy rồi.

ĐỘI ÉN NÓI : Ta đỡ dậy, chú mày phải bụi quần áo cho  
ông ?

HÀN-PHỤNG (nhắm mắt) NÓI : Cai Cò ôi. Mi phải mạnh  
quá gãy xương ông còn gì.

CAI CÒ NÓI : Tôi phải nhẹ, đâu tới gãy xương. Như-  
Nam-vương đánh ông gãy 2 cái răng cửa, chảy máu cả  
vũng đó.

(Hàn-Phụng mở mắt khóc hu hu).

ĐỘI ÉN NÓI : Tiết gì 2 cái răng hó mà khóc ! Để đem vô  
tiệm Thái-Sơn-Quả, trồng 2 răng cửa, lổn 2 đồng tư, mà tốt  
hơn răng củ.

HÀN-PHỤNG NÓI : Bớ Trịnh-Ân, Trịnh-Ân ! Mặt lọ đập  
gãy răng hai cái, giãn đồng quơ chấy máu nữa bình. Ngồi  
xe rỗng sừng chữa phĩ tình, bị tướng cộp đầu đà đứt ruột  
Biết làm sao mà báo thù Trịnh-Ân cho đã giận ?

CAI CÒ NÓI : Bày lời như bợ đít, toan kế quá dâm hầu,  
vào tàu thêm hoàng-hậu vài câu, làm mưu hại lọ-nồi một  
chiến.

HÀN-PHỤNG NÓI : Người bày đầu ít tiếng, ta mở trí  
mười phần. Vào tàu gian báo oán Trịnh-Ân, thấy binh  
trượng đau lòng hoàng-hậu.



CA KHỐC-HOÀNG-THIÊN

Quân theo thể thỏ, long-xa đã bỏ,  
Bước bộ vào cung, cháu xem nóng lòng.  
Khóc rờng nói sòng giãm câu; bêu đầu chẳng lâu  
ĐỘI ÉN: Mưu sâu gia thêm tiếng nghiệt,  
bà ghét thời giết Nam-vương.  
CAI CỎ: Đi bươn vô màn, răng này làm tang.  
HÀN-PHỤNG: Tàu gian móc hầu, chém đầu Trịnh-Ân.

*Hạ màn*

Màn thứ tư

(Dọn màn : cảnh cung vua)

TỔ-MAI (ngồi giữa) NÓI: Rầu chú già sanh tật, xui cháu trẻ bực mình; ngồi long-xa phạm luật triều-dinh, gặp hồ-tướng cáo nôi công nghị. E thánh-hoàng khó vị, phạt Quốc-trượng không dung; lo nôi mình giam chớa lạnh-cung, buồn phận thiệp than bài dạ-cổ.

NGÂM: Chơi đều phạm thượng vui chi,  
Lịnh hành Quốc-trượng, ai vì chánh-cung,

CA VỌNG-CỒ HOÀI-LANG

Già mà già sanh chứng !  
Tiếm nguy, tướng chơi đều hiền.  
Bằng không khủng cho thời phiền,  
Bỏ kinh theo quyền.  
Chẳng chịu liễn, tính bề quyền sanh !  
Vi liễn thân dữ cơ,  
Nêa phải chịu, mượn đỡ long-xa.  
Khuyên chớ qua chốn lạ,  
Phòng gặp người, cáo giữa triều-nghi.  
Ừ gọi là, chắc không sợ gì !



Bởi tánh đời di-kỳ.  
Chẳng cần nhen-níp chi ;  
Người đốc già, có lộ thời đi !  
Nếu rủi trong hhi gặp người,  
Lời ngạo cười là may.  
Chúng đập vài hèo, thời cũng gảy tay.  
Biểu tấu khỏi nài, thiệp xuống ngoài  
thâm cung !

HÀN PHỤNG (bụng miệng chạy vô, lăn nhào khóc) NÓI ; *Cháu  
ôi ! Trịnh-Ân đánh chú gảy răng hộc máu, nhểc cháu là  
đĩ lâu-xanh ! Xấu chết đi cháu ôi !*

TỐ-MAI (chất lưỡi, đỡ dậy) NÓI : *Tại chú sanh tật, mới ra  
cờ-đĩ này. Chú ngồi uống nước, cháu chùi máu cho. (chùi máu)*

HÀN-PHỤNG (uống nước, làm bộ ói ra, thổ dộc) NÓI : *Tức  
dội, trào máu ra, uống sao được !*

TỐ-MAI NÓI : *Tôi dẫn chú đi dạo trước dinh, cải tôi  
đi giúp vòng làm chi cho chúng đánh ?*

HÀN-PHỤNG NÓI : *Chú đâu dám cải lời cháu, đề nói  
kỷ cho mà nghe : Đi một chiến nhằm ngày xích-khẩu, dạo  
nửa đường gặp gã Trịnh-Ân ; chú chào mừng kính trọng  
mười phần, nó hồng-tống chề-bai một lúc. Nhểc cháu lâu-  
xanh không biết nhục, trao thân các-tia chẳng kiêng oai ;  
chú nóng lòng phân mỗi miệng trái tai, nó hơi giã đập  
gảy răng trào máu. Chú chạy giỏi mới khỏi nát thây !*

NGÂM : *Hồ mình binh cháu đua bơi,  
Máu ra trăm cục, miệng rời hai răng.*

CA TỨ-ĐẠI-OÁN (lớn xang dài)

Nói ra trong ức tức rang,  
Uá vài hàng, mắt đầy tràng dầu chanh !  
Đón ngoài đảng, nhểc là nàng lâu-xanh.  
Tiếng bà hoàng, trót vài ngày rỗng doanh  
Bị tranh vài câu !  
Hăm lâm-triều ta vô qui tâu,  
Ý ! Nó toan giết bêu đầu,  
Phòng sáng vào châu,  
Đến triều-dàng, cáo chàng rằng nhiều câu





Hàn-tổ-Mai phục rượu Tống Thái-Tổ say mèm. Hàn-Phụng vào  
đầu cáo vụ Trịnh-Ân đánh gãy răng.



nên có hư sút, chú nói long-xa hư, khiêng về sửa, gặp nó bắt lỗi mà đánh. Nói vậy đặng chằng ?

TỔ-MAI NÓI : Thông lắm. Xin chú hãy ra ngoài mà chờ tin.

HÀN-PHUG (đứng dậy) NÓI : Vậy chú xin tạm kiếu (đi ra)

TỔ-MAI (giận) NÓI : Nghĩ tiếng nhục máu trào sục-sục, giận đũa cừ lửa dây phừng phưng ! Toan kể chi hại mạng Trịnh-Ân ? Đẻ chàng đó như danh Hàn-thị. (suy nghĩ) Trừ ra phục rượu cho vua say mèm, trộm lĩnh làm bươn mới đặng việc mà thôi.

THÁI-GIÁM (bước vào, xá) NÓI ; Bẩm chánh-cung ra tiếp, có vạn-tuế ngự qua.

TỔ-MAI NÓI : Cung nga, người vào trong dọn chén tử-hà, ta ra trước rước xe long-giá. (Cung nữ vâng lệnh vô. Tổ-Mai bước ra trước qui tâu). Kính mừng bệ-hạ, vui ngự chánh cung ; chúc thánh-thọ cữu-trùng, nguyện ngô-hoàng vạn-tuế, vạn vạn tuế.

TỔNG THÁI-TỒ NÓI : Ngự-thê, miễn lễ. (Đi vô cung ngồi giữa Tổ-Mai quạt hầu. Cung-nữ đem ngự tửu.)

TỔ MAI (rót một ly, dung) NÓI : Muốn tâu. Nhớ thuở hàn vi trời nổi, nhờ ơn tri ngộ vun trồng ; phận phấn sơn dựa phụng kê rồng, thân bèo nước lên đài vào các. Hồ mình phận bạc, hưởng phước nhà vàng ; (rót rượu dung) dung chén-hà tạ đức long-nhan, ca bản-oán than phần lân chi.

NGÂM :       Phận bèo chằng trở gót lân,  
                  Có duyên thuở trước, không phần ngày sau !

#### CA TỬ-ĐẠI-OÁN (lớp xang văn)

Nhớ xưa, mình buổi hàn vi (ý, vua buồn)  
Xe chỉ điều, thân gọi vào triều-nghi.  
Đương thời, vui vậy,  
Vị chánh-hậu ngự-thê  
Lúc này đặng xê,  
Sau chằng roi bông hòe !  
THÁI-TỒ       Lóng nghe, các nỗi khúc-nôi,  
                  Hoa rót nước trôi !



Nhớ từ hồi, tiếng thề bồi thuở nọ.  
Yêu dùng, anh-hùng.  
Độ sau dựa bệ son.  
Vị dầu tuyết con,  
Câu thĩ chung vương trồn.

TỐ-MAI (qui lạy) NÓI: Nhớ lời vàng biển cạn non mòn,  
tạ ơn chúa trời che đất chỡ.

THÁI-TỒ (đỡ dậy) NÓI: *Ngự-thê, bình thân an vị!* Minh-  
hoàng với Qui-phi thề những thuở, quả-nhơn cùng hoàng-  
hậu hứa từ nay, lúc lưu-ly tay chẳng rời tay, cơn phú-quí  
gối bằng chung gối. *Hậu đừng than thở lắm, mà trầm buồn!*

TỐ-MAI NÓI: *Như vậy, tôi lỗi với hoàng-thượng rồi.* Ba  
vạn sáu ngàn ngày nhiều kẻ thiếu, một năm mười hai tháng  
ít khi vui; đã chẳng làm khoái-lạc thời thời, lại thêm khiến  
ai-bi sao phải. Lỗi ấy từ này chịu cái, tội kia sắp trước xin  
dung. *Nữ-nhạc, ra đờn ca dựng rượu cho mau?* Biết lỗi  
mình riêng phạt mười chung, nhờ ơn chúa chịu dùng một  
tiệc.

NỮ-NHẠC (ra qui lạy) CHÚC: Hô thánh-hoàng vạn-tế,  
chúc mẫu-hậu thiên-thu: dựng dậy ca bản Đường tam đoạn  
nhiều câu, dựng rượu hột bát trân đủ món.

### CA ĐƯỜNG THÁI-TỒN

Hoàng-hậu, trước dựng ly này, (dựng rượu)  
Và nhiều vị, bát-trân như vậy,  
Tôi ca tụng, châm hoài liền tay.  
Vua dùng nào say, vì qui-thê sung thay!

(Tố-Mai dựng thêm) Tống-gia không đều hình-phạt,  
Thường bày đờn nhạc, ăn mùi ngon,  
Khoái-lạc càng sống lâu. (Rót rượu dung)  
Gồm thâu cửu-châu muôn phần,  
Xa gần như một; ngồi ngôi tốt,  
Trong ngoài trị an, phước thọ song toàn.  
Vàng ròng nhiều vạn, cống đầy kho tàng.  
Vật chư-hầu dựng, ngọc châu ngàn cân.  
Muôn phần của qui, dùng nhiều vị ngon lành  
(Rót rượu dung) Bà làm tiệc tung-hoành.  
Rượu ngon muối thanh, lại dựng liền-khoanh,



Vua đành chẳng chấp.  
Quỳnh-tương đứng hoài đồn-dập,  
Bài đờn rập câu ca. (rót đứng, Tố-Mai ép)

THÁI-TỒ NÓI : *Trầm say quá rồi hậu à !* (nói chậm, hơi say) Ca rập đờn thương giọng cung-nga, bản trụng điệu khen tài hoàng-hậu.

### CA BÀI-TA

Tiệc này, hoàng-hậu công dày.  
Giọng đờn càng rập rất bay,  
Tiếng ca đẹp, đáng khen bọn này,  
Bài ấy, khanh làm thông lắm,  
Lời chúc thánh-chúa đẹp thay !  
Vì uống, quá chén thiệt say,  
Rán khen ngợi, tiếng tăm nhậm-nhần.

NÓI : Dựa long-án bớt say, truyền cung-nga nghĩ mệt.

(Vua gục đầu vào long-án ngáy)

TỐ-MAI NÓI : *Bài ca xang, (Nữ-nhạc xá vô hết) Nội-giám ra bảo Quốc-trượng vô cho mau, (Nội-giám vâng lệnh đi, Tố-Mai bước xuống nói nhỏ) Thừa diệp này, chắc là thành sự, bởi vua say ngó không thấy chàng-chường, ai nói gì cũng không rõ ; mặt ý ta thông ngôn truyền lại, cầm quyền sanh sát trong tay (Hàn-Phụng bước vào) Để tôi hỏi hoàng-thượng thử, chừng tôi nháy thì chú tung-hô. Rồi tâu cáo bị hung-đồ đánh, đừng nói tên Trịnh-Ấn (Hàn-Phụng gặt đầu rồi quì) Muốn tâu hoàng-thượng, xin nhậm lý này, tôi sẽ tâu một việc (đứng rưng)*

THÁI-TỒ (cúi gục) NÓI : *Trầm say quá, uống không nổi đầu Hậu tâu chi thì nói lớn cho trầm nghe.*

TỐ-MAI NÓI : *Muôn tâu : nếu người thân của hoàng-thượng ra đường bị ai đánh có thương tích, thì xử tội kẻ nghịch thế nào ?*

THÁI-TỒ NÓI : *Chém đầu !*

TỐ-MAI NÓI : *Nếu người chí-thân của tôi ra đường, bị chúng đánh gãy răng hộc máu, thời xử làm sao ?*

THÁI-TỒ NÓI : *Cũng chém đầu.*



TỔ-MAI NÓI : *Muôn tâu, chú tôi là Quốc-trượng đi đường bị chúng đánh gãy răng, nên vào tâu cáo đó.*

THÁI-TỔ NÓI *Quốc-trượng đâu ? Tại làm sao mà ai đánh dữ vậy ?*

HÀN-PHỤNG TÂU : *Chúc thánh-hoàng vạn tuế, vạn vạn tuế. Muôn tâu : Ngó thấy long-xa hư bề, đem về tu-phủ sửa san ; khiêng đi mới nửa đường, xảy gặp cùng một tướng. Bắt lỗi dụng long-xa phạm thượng, giờ roi như báo-vĩ dương trung ; đánh gãy răng máu chảy ròng ròng, bị lồng phổi lời tâu nghe nghe. Hai cái răng gãy còn đây.*  
(đưa răng lên)

NGÂM : Có lòng đem sửa long-xa,  
Chúng liền xuống giã tôi liền gãy răng.

CA TỬ-ĐẠI-OÁN (lớp hồi thủ)

Tôi đến thăm, vung chảnh cung truyền,  
Long-xa cạy sửa nào phiền.  
Mới đốc khiên, về dinh mướn thợ,  
Mình dàu nài công lao.  
Lính mới khiêng, người du đón lại,  
Lời nói hàm-hồ :  
Đem long-xa, lỗi với vua.  
Đánh bầm mình năm co !

TỔ-MAI NÓI : *Nếu chú biết mặt thì xin đòi nó vào đây?*

HÀN-PHỤNG : *Đánh tôi tuôn máu rớt răng,*  
*ca tiếp*

Nó quê ở gần gần.  
Như có sai, tôi dặc đi lần,  
Chốn nó ở, xóm gần nào xa.

THÁI-TỔ NÓI : *Quốc-trượng tâu chi vậy a hậu ?*

TỔ-MAI (lấy răng đưa vua coi) NÓI : *Muôn tâu : tay còn-đồ đánh chú tôi gãy hai cái răng đây !*

THÁI-TỔ NÓI : *Nói long-xa gì đó. Trăm nghe không rõ.*

TỔ-MAI NÓI : *Muôn tâu long-xa sứt-sổ, tôi cạy Quốc-trượng coi khiêng về dinh, mướn sửa lại. Đi nửa đường gặp kẻ lồ-mãng, bắc lỗi đệ long-xa đánh chú tôi gãy răng hộc máu. Xin cho đòi nó vào đây vấn tội.*

THÁI-TỔ NÓI : *Phải (Cười xuống nữa).*



TỐ-MAI NÓI : *Thái-giám vào thềm chỉ.*

THÁI-GIÁM (vào xá) NÓI : *Muôn tâu! chẳng hay chỉ dụ việc chi?*

TỐ-MAI NÓI NHỎ : *Chỉ dụ đòi Nhữ-Nam-vương Trịnh-Ân vào cung châu lập tức!*

(Thái giám vàng chỉ đi liền)

TỐ-MAI NÓI : *Cung-nữ, ra đòi võ-sĩ ngự-lâm-quân vào đây cho mau!* (Cung nữ đi, Tố Mai nói nhỏ) *Chú ra ngoài ăn mặt, chừng nào quân võ-sĩ tới Trịnh-Ân dẫn ra pháp-trường chú làm giám-sát chém nó mà rĩa hờn, rồi sẽ dựng thủ cấp.*

HÀN-PHỤNG (cười) NÓI NHỎ : *Khoái lắm! Minh đi ra cho mau, kéo nó vô đây chém trước.* (đi ra)

BỐN TÊN VÕ-SĨ (bước vào xá) NÓI : *Dạ chúng tôi ừng hầu, xin nương nương truyền chỉ?*

TỐ-MAI NÓI : *Các người vô ần phía trong, đợi chỉ dụ tới ai thời tới nấy.* (Võ sĩ vàng lệnh đi hết. Tố-Mai kêu vua) *Muôn tâu : hoàng-thượng uống thêm một ly giải nghệ.*

THÁI-TỒ (cúi đầu) NÓI : *Hậu tâu chi đó?*

TỐ-MAI NÓI : *Tâu hoàng-thượng uống rượu giải nghệ.*

THÁI-TỒ NÓI : *Còn đưng sai quá, giải nghệ sao nời?*

TRỊNH-ÂN (bước vào, qui) TÂU : *Nay Trịnh-Ân tấu-khai nhứt-hồi, chúc thánh-chúa thọ-khương vạn-tuế, vạn vạn tuế.*

THÁI-TỒ (ngó lên, mở mắt hi hi) NÓI : *Ai nói gì đó hậu?*

TỐ-MAI NÓI : *Muôn tâu : tên lờ-mảng đánh chú tôi gãy răng học máu đó!*

THÁI-TỒ NÓI : *Sao dám đánh Quốc-trượng, gãy răng học máu hử?*

TRỊNH-ÂN NÓI : *Muôn tâu : Quốc-trượng ngự long-xa tiếm lễ, hạ-thần đem vương-pháp trực ngôn; chẳng chịu lỗi khó dung, thêm xóc hông mới đánh.*

### CA TÂY-THI

Từ tôi vưng lời dụng quân,  
Dẫn Tam-Xuân, đem binh gái trợ  
Trăm trận đủ cơ, binh vợ trợ hơn



Bởi nhờ nhiều quân, nó phục Tam-Xuân.  
Giao ải quan biên cương trấn Khiết-Đơn đây.  
Hạ thần nay, tấu-ca mới lại,  
Thấy ngồi long-xa, giận mới hỏi cùng.  
Nói của trong mầu-hậu, không xuống xe rồng,  
Lại căng-răng, thời đập rưng rưng,

THÁI-TỔ (ngó Tố-Mai): « Làm sao, nó chịu hay chẳng ?

TỐ-MAI: Răng cái long-xa, cho nên đánh lợi.  
Chịu đại hùng-hào chẳng chối,  
Bởi đánh đã nư tức đội,  
Rót nội vãi răng.

THÁI-TỔ : Hùng-hào quá, đánh chú mới ngang !

TRỊNH-ÂN : Cứ làm nhẩn, ở long-xa nọ,  
Tôi nài dậy chỗ, cũng ngự xe rồng.  
Lửa hồng nào ngăn, đánh rưng hai răng.  
TỐ-MAI : Người chẳng kiêng oai ta, đánh chú không tha.  
Việc trình ra, đức vua vẫn tội.  
Nếu ngồi long-xa, cựa sớ giữa tòa.  
Dám dể ta ý mạnh, quơ đánh như gà.  
Thị triều-đình, làm nhục chú ta.

TRỊNH-ÂN (giận): Tha chẳng về lệnh thánh-minh.

Lời phân công binh, tại toà tam-pháp.

(Điêm mặt, giậm chun ca lớn)

Có lẽ dẫu xử tạt, khea dám chnyên quyền

THÁI-TỔ (giật mình) : « Vào cung đèn, giọng cả chẳng kiêng !

TỐ-MAI NÓI : Lời lờ-mảng không hiền, tội hành-hung  
đáng dữ !

TRỊNH-ÂN (trợn mắt) NÓI : Chúc Quốc-trượng tiếm ngòì  
không thứ, phần chánh-cung che chúa phải răn, cảm đồ vua  
tử sắc loạn tâm thần, binh vực chú long-xa bày tiếm nguy.

### CA KIM-TIỀN

Ngòì chánh-cung, bày nguyệt-hoa,  
Toan ép vua, say rượu cho già,  
Đề chú gả, dám ngòì long-xa,  
Trống liền gióng ba  
Ta rã lần, ăn-năn lại, không lãn-loàn.  
Lẽ biết phải, trách mình nghinh-ngang,  
Có dẫu còn cáo gian !



Ngày nay ép vua say cùp,  
Chuyên quyền vọng tâu, dẫn ta mấy câu ?  
Xưa Đường-vương, còn mắc qui-phi.

(giậm chun la lớn) Nay vì mi trào Tống khiến suy,  
TỐ-MAI: Lớn gan không phục, gươm trường tru-lục.  
THÁI-TỔ : Lâm rầy trong cung.  
(ngó lên) Nếu quen la đội, bêu đầu ưng tội.

TỐ-MAI NÓI : *Muôn tâu : kẻ lỗ-mãng đánh chú tôi học máu gậy rặng, bệ-hạ định tội thề nào ?*

THÁI-TỔ NÓI : *Chém đầu.* (cúi mặt xuống long-án).

TỐ-MAI (ngó bên tả nháy) NÓI : Vua đã dạy chém đầu, võ-sĩ, quân mau ra trời oách. (Võ-sĩ dạ, áp ra trời Trịnh-Án).

TỐ-MAI NÓI : *Cung-nga, đỡ vạn-tuế vào cung,* (cung-nga vịnh vua vô.)

TRỊNH-ÁN (tức giận, giậm chun trợn mắt) NÓI : Xưa tôi lập công lao quên mạng, nay chúa vì tữu sắc dứt tình ; dẹp Khiết-Đơn phá lũy đã tan tành, đánh Hàn-Phụng lộng quyền mà giết bỏ. Văn-Chương trước bị Việt-Vương in tích nợ, Hàn-Tĩnh sau vì Lữ-Hậu giống gươm kia ; bản chim rồi bẻ ná mạnh lợi-lia, bắt thỏ hết hãm chó săn rục-rã !

NGÂM : *Uông công khai-quốc trót đời,  
Chúa mê tữu sắc, tôi rời thân thi !*

TỐ-MAI NÓI : *Tả-đao dẫn Trịnh-Án ra pháp-trường hạ sát cho mau !* (Võ-sĩ áp khiêng Trịnh-Án đi)

HÀN-PHỤNG (chạy vô, cười) NÓI : *Nhờ cháu bắt còp trời dặng rồi, chú đi theo làm giám-sát.*

TỐ-MAI NÓI : *Chú dặn quân trời mèo, khiêng chạy ra pháp-trường chém cho mau, kéo trẻ bá-quan tâu rồi mà hư việc.* (đưa long-phụng-kiếm) *Nội giám, đợi chủ ta ra rồi, thì treo gươm này ngoài cửa, rồi trở vô đóng cửa.*

HÀN-PHỤNG NÓI : *Lén theo sau chẳng trẻ, hối chém trước cho mau ; trời hùm rồi dám dể sầy đầu, đem đầu lại cho coi thấy đó.*



- QUÁN D : Vào chiến-trường quen tay,  
Minh múa như bay,  
In con rồng nung mây.
- TRỊNH-ẤN ; Quen tay, đánh đỡ đám tràng,  
Nhảy cao đá lệ xen hàng,  
Bọn mình thạo đa-doan.
- QUÁN A : Hoành tung hoành nhảy ngang.  
Vào phá binh lang.  
Khiết-Đơn thua chịu hàng.
- QUÁN B : Làm quan, hồ-tướng can thành,  
Oai-phong lắm-liệt tung-hoành,  
Màng chi mấy vạn binh.
- QUÁN C : Bình-sinh tiếng ngợi như còn,  
Phen này quân Khiết-Đơn đồn.  
Sợ đường-quờn, như còn.
- QUÁN D : Đi dả hơn trắng lụn,  
Đến đây lúc xế con chiều,  
Nghĩ trong trại tiêu-diêu !
- TRỊNH-ẤN : Đợi sáng tỵ vô trào,  
Vỏ bái sân đào,  
Ngự truyền đèn công-lao.(di hết)

(Kéo tableau cảnh đường đi lên. Trong dọn sẵn cảnh thành-thị).

(Có đũa mù nói thơ, hát khỉ, Sơn-đông mãi vô vãn vãn.)

(Kể tiếng trống gióng ba đi tới quân nạt đường làm cho hết thầy chạy nhào).

ĐỘI-ÉN NÓI : *Bầm lão-gia, bộ-hành nghe nạt đường, họ chạy nhào, té dùng-cục, coi khoái không ?*

HÀN-PHỤNG (ngồi long-xa, cười) NÓI : *Thú lắm, vui lắm !*  
(quạt hơi)

(Quân của Trịnh-ẤN ó dậy)

CAI-CÒ NÓI : *Bầm lão-gia, đang trước có đạo binh đi đối đầu, mình xốc tới nữa, cho bọn nó chạy nhào cười chơi ?*

HÀN-PHỤNG (dùng mình) NÓI : *Tkỏi trở về dinh cho mau, kéo tướng binh đánh chết !*

CAI CÒ NÓI : *Bầm lão-gia, chuyện gì mà cợt thỏ sau dit vậy ? Có ý chỉ hoàng-hậu, lại sợ binh tướng nào kia ? Trở về uống lăm !*

ĐỘI-ÉN NÓI : *Mấy khi mượn dặng long-xa, nên diện cho tướng binh biết mặt. Nếu phủ màn trở lại, như áo gấm mặc đêm.*



HÀN-PHỤNG NÓI: *Sợ nó không phục, áp tới đánh đùa, mình cứ sao lại ?*

CAI-CÒ NÓI: *Ai cả gan dám đánh kia ! Phe mình ít lắm hay sao ? Bọn tôi tá nó cũng chạy chết !*

HÀN-PHỤNG (cười) NÓI: *Cách mượn long-xa rất khó, lời phân bộ-hạ cũng thông. Vậy thôi : Đạo ngã-ba chỏ hỗ-trương kinh hồn, vậy lũ-bầy thả long-xa phải dạ.*

NGÂM: *Truyền quân giục sáu gióng ba,  
Đạo đường chút nữa, về nhà bao lâu.*

### CA HÀNH-VÂN

Mượn cái long-xa về,  
Là có một phen này,  
Mới biết ngồi đây.  
Nền di rán, cho linh kinh oai,  
Sợ gì ai gây họa,  
ĐỘI ÉN : *Ngồi xinh quá,  
Chơi bữa nay chẳng có bao lâu.*  
CAI CÒ : *Chiếu ban đầu, lý đầu vợi về.*  
THỊ-VỆ NHỎ : *Bởi mình vưng lệnh, theo giữ long-xa.  
Mang trống cần ngà, hồi ba đánh đại,  
Mình khác thẻ Thiệp-Lôi !*  
THỊ-VỆ LỚN : *Phần tôi ở trước, nạt hết tung-bưng.  
Mấy chị đi gần, liệng đồ ăn nhào lảng !*  
LÍNH LỚN : *Cầm cây cờ, không thể nói năng.*  
LÍNH NHỎ : *Có tôi như thế,  
Nữa sau cứ vậy khai ngay. (dừng lại hết)*

QUÂN A (bước ra, rồi day lại) NÓI: *Bầm thiên-tuế, có ngự giá long-xa.*

TRỊNH-ÂN (bước ra) NÓI: *May dữ a ! Sản long-xa vạn-tuế ngự đây. Bấy hãy dẹp bên đường, để ta ra bài-yết, (nói rồi giắt giã vào lưng qui tàu) Muôn tàu. Thần Trịnh-Ân tấu khải nhứt hồi, chúc thánh-chúa hà linh vạn tuế (1) vạn vạn tuế. (Chúc đủ ba lần, mà không nghe trả lời)*

(1) Hà-linh, là dài tuổi (sống lâu) chứ hà này không phải hà sông.



LÍNH-LỚN (trở lại) NÓI: Bẩm Quốc-trượng, có Nhữ-Nam-vương qui tung-hô tiếp giá!

HÀN-PHỤNG (le lưỡi dùng mình) NÓI: Trời đất ôi! gặp cốp rồi! Tinh sao bây giờ? Phải chạy cho mau!

ĐỘI ÉN NÓI: Lão-gia chạy sao khỏi Nhữ-Nam-vương!

HÀN-PHỤNG NÓI: Chạy cầu may, nếu ở đây chắc không khỏi tay nó!

CAI CÒ NÓI: Tội gì mà chạy kia, chạy mới hại lắm!

ĐỘI ÉN NÓI: Phải làm gan, như lúc Khổng-Minh khảy đờn cầm; làm bộ dạn khoát màn chào Nhữ-Nam-vương, rồi truyền dầy long-xa trở lại thì ém.

HÀN-PHỤNG NÓI: Nếu nó bắt lỗi, thì nói làm sao?

CAI CÒ NÓI: Nói hoàng-thượng với nương-nương cho mượn ngồi chơi một lát. Ai dám bắt lỗi kia?

ĐỘI ÉN NÓI: Nó lưỡng-lự, bán tin bán nghi, chắc bề nào cũng đợi về trào hỏi đón, lẽ đâu dám đánh bắt tử.

HÀN-PHỤNG NÓI: Như vậy, ta nghe lời này, làm gan theo kế Khổng-Minh thử coi. Nếu vô sự về dinh, ta sẽ trọng thưởng.

TRỊNH-ẤN (không nghe trả lời, lấy làm lạ, đứng dậy) NÓI

NHỎ: Lạ này! Minh tung-hô ba lần, sao không nghe vua phán chi hết kia!

HÀN-PHỤNG (khoát màn) NÓI: Chào Nhữ-Nam-vương đó?

TRỊNH-ẤN (trợn mắt) NÓI: Ủa! Hay cho Hàn-Phụng dĩa! Sao dám phạm thượng vô lễ mà ngồi long-xa vậy?

HÀN-PHỤNG (trợn mắt) NÓI: Vua với hoàng-hậu cho ta mượn, thì ta ngồi, Sao vô lễ dám kêu tên ta, lại mắng ai vô lễ kia?

TRỊNH-ẤN (nổi giận) NÓI: Cậy hơi hoàng-hậu, phạm luật triều-dinh; gạt ta làm chúc-tụng hồ mình, khen người chịu tung-hô liếm vị.

### CA BÀI HẠ

Sao tiếm vị hoàng-gia,  
Đặng ngồi ở giữa long-xa.



- Tung hô, hồ quyền tước ta.  
HÀN-PHỤNG : Cái long-xa, cấp vira quân-gia,  
Nào ai dễ lấy ra.  
Vua cho lão mượn, rồi bà truyền dam.  
ĐỘI ÉN : Tớ làm chứng thiệt không ngoa,  
Ơn bà cho tá long-xa.  
Ông này ăn cắp hay sao ?  
CAI CÒ : Tôi thấy lãnh cùng giao,  
Xe dả mượn ngoài trào.  
Cậu này hiền bảo trao. (chị thị vệ-lớn)  
THỊ-VỆ LỚN : Chĩ dả giao xe rông, lệnh ấy chánh-cung.  
Phải chĩ người trộm lệnh,  
Chứag rõ-ràng lời công.  
THỊ-VỆ NHỎ : Nhữ-nam-vương xét lẽ bao dung.  
Có bà sai tớ nào không.  
Cứ lời công, vốn không phải vị,  
Cạn lời lấu Nhữ-Nam-vương.  
LÍNH NHỎ ; Bối vung lẽ thường giống ba,  
Cái điệu hoàng-gia, theo lẽ xưa gỗ sáu,  
TRỊNH-ẤN : Bà hoàng-bậu đã chuyên-quyền,  
Thiên-tử tru phiền, không truyền ngự chĩ.  
Tại ỷ đi đùa.  
HÀN-PHỤNG Chẵng phải ai nói lừa,  
Nghĩ vẽ lá bùa.  
Chịu nhịn thua, làm ngang mắt lòng vua.  
Giữ long-xa cả mùa,  
Sẽ lên lấy đồ vua ?  
ĐỘI ÉN : Chẵng sắm cũng không mua.  
Ông tôi mượn với vua,  
Nào ai lẻo mẹp thêu-thùa !  
CAI CÒ : Dễ sủa bùa, sao đặng.  
Chắc của mượn, với bà trong cung,  
Bằng nghĩ nữa, tâu rành cho thông.  
Ngay gian mau biết, công đồng xét tra,  
THỊ-VỆ LỚN : Trên bà chĩ dạy chúng ta,  
Hồi còn hầu bà thấy cha.  
Kéo qua rập đủ tại nha,  
Cực cả bè, vì cái long-xa.  
THỊ-VỆ NHỎ : Lời bà truyền giao, vung lệnh biết sao ?

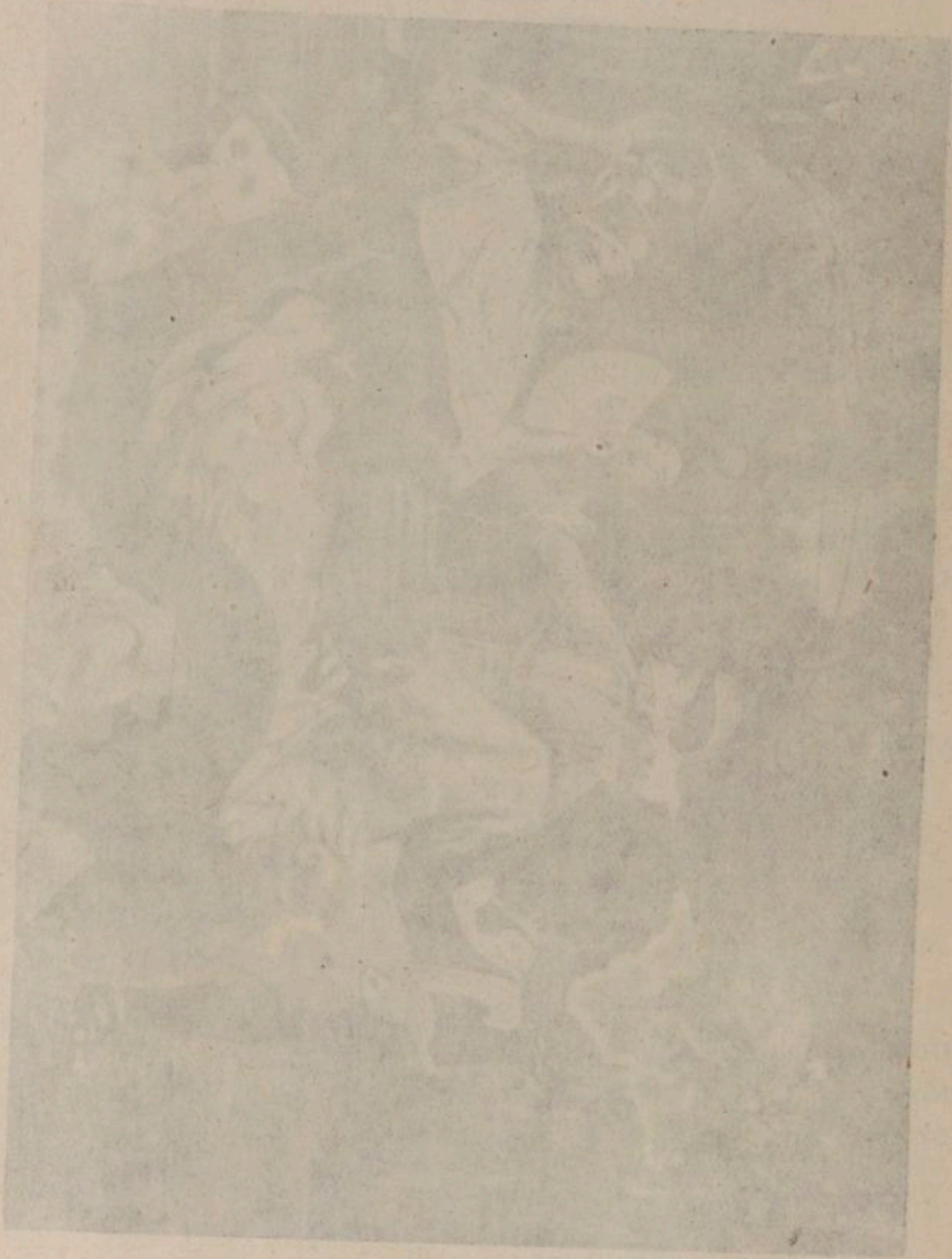




Trịnh-An đã Hân-Phụng trên long-xa.



Дээр үе рх нэр-бичиг илэрхийлж





LÍNH NHỎ : Bằng nghi cáo đến trong trào.  
Tội về người chịu quản-bao.  
Thương da trâu bị dùi,  
Bởi phần tôi tung-tung một hồi,  
Hành hai tay đã trật rồi!

LÍNH LỚN : Bởi tôi hay nạt phải la khan.  
Bằng xử cũng tới quan.  
Minh phải ra sức hét vang.

TRỊNH-ÂN : Cũng cứ ngồi long-xa, chữa nháy ra,  
Hàng-Phụng khinh ta,  
Mi ngồi ai đứng hầu tra?

HÀN-PHỤNG : Như-Nam-vương nhiều lời dễ ta!  
Tên lão nhạo mà la,  
Xài Hàng-Phụng quá mái gà!

TRỊNH-ÂN : Mi phải con phụng chăng?  
(lấy giản ra) Thiệt kêu tên, cũng chăng kêu thẳng.  
Tội này tội đánh rớt răng,  
Nóng gan ta khôn dẫn,

(Quân lính của Hàng-Phụng đều đông trốn hết)

Lũ kia nó lui phăng-phăng.

Đã nguyện trừ căn.

Đón long-xa, giản này thấy chăng?

Nguyên trị hung-hăng, đánh rớt hai răng.

(Đánh Hàn-Phụng chết giắc. Trịnh-Ân giả giản nữa. Quân A sau lưng nắm tay và nói).

QUÂN A NÓI : *Bầm thiên tuế* : Đánh gãy răng té nhủi xấu  
mười phần, nếu mà : Đập bẻ óc chết tươi thường một mạng.  
*Lẽ nào đại-vương đem xe mà thi chốt, lỗ biết bao nhiêu?*  
Tiểu-tốt hết lòng can gián, đại-vương xét lẽ trọng khinh ;  
giết ruồi như bầy gươm linh, bắn sẻ uồng thay châu báu.

### CA LƯU-THỦY TÂU-MÃ

Này đại-vương, nhậm lời nọ chăng?

Đập hàm răng, chàng mang xấu.

Không nên giết oan, thương mạng ta

TRỊNH-ÂN : Ngồi long-xa, tiếm quốc gia,  
Giết va tội gì?



QUÂN A :           Còn dạ nghi, đức vua vị tình.  
Cho mượn đồ, các lễ chưa minh.

TRỊNH-ÂN :        Về lập binh, vì tình theo mi.

QUÂN A :           Đi vô tức thì ! (bọn Trịnh-Ân vô hết)

ĐỘI ÉN (lô ra) NÓI : Trời đất ôi ! máu răng ra cả vũng,  
in con gà-xước bị cắt cõ nằm ngoẻo rồi.

CAI CỎ (ra, chât lưỡi) NÓI : Cha chả. Tại anh em mình  
nói bợ đóc vô, lão ra chào mới bị như vậy. Phải để lão  
tàu, thì có đâu ra thế !

ĐỘI ÉN NÓI : Còn bốn trụ kia ở đâu ?

CAI-CỎ NÓI : Tụi thổ sợ đập nhằm nó, nên tàu hết  
rồi !

ĐỘI ÉN NÓI : Tại mình gạt ông mới ra thế này. Phải  
chập-chộ kéo mắc thường nhơn-mạng.

(2 dứa đỡ dậy chập-chộ kêu tỉnh vân-vân).

CAI CỎ NÓI : Lão-gia mở mắt thổ ra, tỉnh dậy rồi.

ĐỘI ÉN NÓI : Ta đỡ dậy, chú mày phải bụi quần áo cho  
ông ?

HÀN-PHỤNG (nhắm mắt) NÓI : Cai Cỏ ôi. Mi phải mạnh  
quá gãy xương ông còn gì.

CAI CỎ NÓI : Tôi phải nhẹ, đâu tới gãy xương. Như-  
Nam-vương đánh ông gãy 2 cái răng cửa, chảy máu cả  
vũng đó.

(Hàn-Phụng mở mắt khóc hu hu).

ĐỘI ÉN NÓI : Tiết gì 2 cái răng hô mà khóc ! Để đem vô  
tiệm Thái-Sơn-Quả, trồng 2 răng cửa, tốn 2 đồng tư, mà tốt  
hơn răng củ.

HÀN-PHỤNG NÓI : Bớ Trịnh-Ân, Trịnh-Ân ! Mặt lợ đập  
gãy răng hai cái, giã đồng quơ chấy máu nữa bình. Ngồi  
xe rồng sường chữa phĩ tình, bị tướng cọp đầu đà đứt ruột  
Biết làm sao mà báo thù Trịnh-Ân cho đã giận ?

CAI CỎ NÓI : Bày lời như bợ dít, toan kế quá đâm hầu,  
vào tàu thêm hoàng-hậu vài câu, làm mưu hại lợ-nồi một  
chiến.

HÀN-PHỤNG NÓI : Ngươi bày đầu ít tiếng, ta mở trí  
mười phần. Vào tàu gian báo oán Trịnh-Ân, thấy binh  
trượng đau lòng hoàng-hậu.



CA KHỐC-HOÀNG-THIÊN

Quân theo thể thỏ, long-xa đã bỏ,  
Bước bộ vào cung, cháu xem nóng lòng.  
Khóc róng nói sòng giậm câu; bêu đầu chẳng lâu  
ĐỘI ÉN: Mưu sâu gia thêm tiếng nghiệt,  
bà ghét thời giết Nam-vương.  
CAI CỎ: Đi bươn vô màn, răng nầy làm tang.  
HÀN-PHỤNG: Tàu gian móc hầu, chém đầu Trịnh-Ân.

*Hạ màn*

Màn thứ tư

(Dọn màn : cảnh cung vua)

TỔ-MAI (ngồi giữa) NÓI: Rầu chú già sanh tật, xui cháu trẻ bứt mình ; ngồi long-xa phạm luật triều-dinh, gặp hồ-tướng cáo nơi công nghị. E thánh-hoàng khó vị, phạt Quắc-trượng không dung ; lo nỗi mình giam chốn lãnh-cung, buồn phận thiệp than bài dạ-cổ.

NGÂM: Chơi đều phạm thượng vui chi,  
Lịnh hành Quắc-trượng, ai vì chánh-cung,

CA VỌNG-CỔ HOÀI-LANG

Già mà già sanh chứng !  
Tiếm nguy, tướng chơi đều hiền.  
Bằng không khứng cho thời phiến,  
Bỏ kinh theo quyền.  
Chẳng chịu liền, tính bề quyền sanh !  
Vi liễu thân dữ cơ,  
Nên phải chịu, mượn đỡ long-xa.  
Khuyên chớ qua chốn lạ,  
Phòng gặp người, cáo giữa triều-nghi.  
Ừ gọi là, chắc không sợ gì !



Bởi tánh đời dị-kỳ.  
Chẳng cần nhen-níp chi ;  
Người đốc già, cồ lộ thời đi !  
Nếu rủi trong khi gặp người,  
Lời ngạo cười là may.  
Chúng đập vài hèo, thời cũng gãy tay.  
Biểu tấu khỏi nài, thiệp xuống ngoài  
thâm cung !

HÀN-PHỤNG (bùm miệng chạy vô, lăn nhào khóc) NÓI ; *Cháu  
ôi ! Trịnh-Ân đánh chú gãy răng hộc máu, nhieếc cháu là  
đĩ lâu-xanh ! Xấu chết đi cháu ôi !*

TỔ-MAI (chất lưỡi, đỡ dậy) NÓI : *Tại chú sanh tật, mới ra  
cờ-dĩ này. Chú ngồi uống nước, cháu chùi máu cho.* (chùi máu)

HÀN-PHỤNG (uống nước, làm bộ ói ra, thở dốc) NÓI : *Tức  
dội, trào máu ra, uống sao được !*

TỔ-MAI NÓI : *Tôi dẫn chú đi dạo trước dinh, cái tôi  
đi giáp vòng làm chi cho chúng đánh ?*

HÀN-PHỤNG NÓI : *Chú đâu dám cãi lời cháu, để nói  
kỳ cho mà nghe : Đi một chiến nhằm ngày xích-khẩu, dạo  
nữa đường gặp gã Trịnh-Ân ; chú chào mừng kính trọng  
mười phần, nó hống-tống chê-bai một lúc. Nhieếc cháu lâu-  
xanh không biết nhục, trao thân các-tía chẳng kiêng oai ;  
chú nóng lòng phân mỗi miệng trái tai, nó hơi giận đập  
gãy răng trào máu. Chú chạy giỏi mới khỏi nát thây !*

NGÂM :           Hồ mình binh cháu đua bơi,  
Máu ra trăm cục, miệng rời hai răng.

CA TỬ-ĐẠI-OÁN (lớn xang dài)

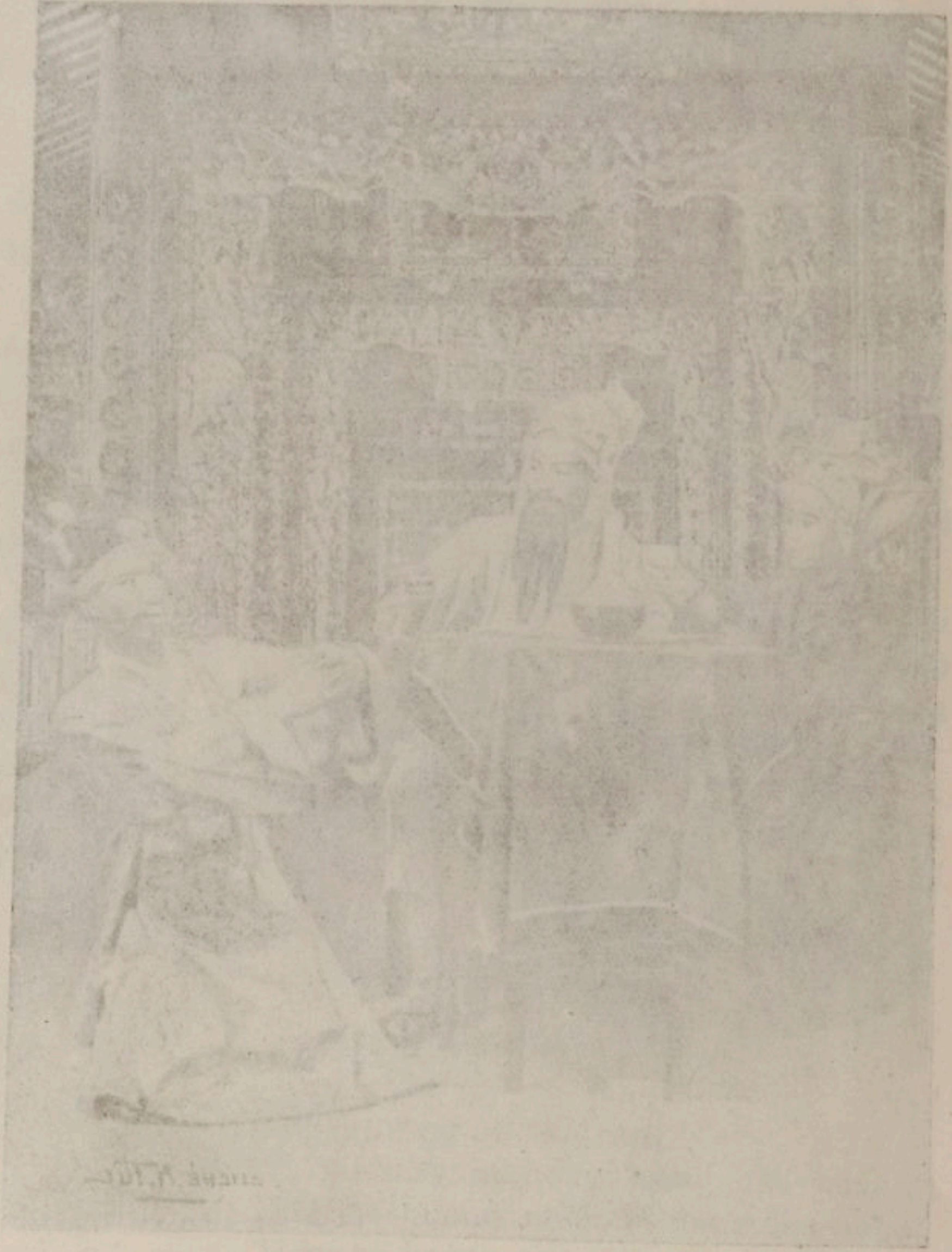
Nói ra trong ức tức rưng,  
Ưả vài hàng, mắt đầy tràn dầu chanh !  
Đón ngoài đàng, nhieếc là nàng lâu-xanh.  
Tiếng bà hoàng, trót vài ngày rỗng doanh  
Bị tranh vài câu !  
Hăm lâm-triều ta vô qui tâu,  
Ý ! Nó toan giết bêu đầu,  
Phòng sáng vào châu,  
Đến triều-đàng, cáo chàng rặng nhiều câu





Hàn-tổ-Mai phục rượu Tống Thái-Tổ say mèm. Hàn-Phụng vào  
đầu cáo vự Trịnh-Ân đánh gậy rặng.





Hàn-tô-Mai phục trước Tông Thái-Tổ say mèm. HAN-Ping vẽ  
dầu cảo vu Trình-An đánh giấy vàng.



Dần xương mình cho cho đau.  
Đánh rớt răng, và tuông máu cục.  
Nhờ người gián chàng về.  
Đi xa thêm chưởi đê-mê.  
Chú bò-càn, đến phàn-nàn mà nghe.

CA MẪU-TÂM-TỬ

TỔ-MAI (giận) : Đàng gớm ghê, Trịnh-Ân thói hoang.  
Nhắc tích củ, dám khinh gươm vàng.  
Ta chánh-cung, không lẽ nhường nó,  
Rầy chú long-xa đà an.  
Sao nó nghinh ngang.  
Mắc-mưa gả, cứ gì kêu gan.  
Chúa đảm yêu, nên chàng khoe-khoan.  
Dám nói hủy, hết nghĩ thiên-nhan.  
Lầu-xanh, làm mi nát tan ! (nghiến răng)

CA TỬ-ĐẠI-OÁN (lớp xang dài)

HÀN-PHỤNG : Châu ôi, chan chứa chứa chan.  
Mắt đà lạng, chứa đầy tràn dòng châu.  
Nó hùng-hào, tính bề nào làm sao ?  
Nhiếc bà hoàng, đứng đàng mà rao.  
Trịnh-Ân tài cao,

TỔ-MAI : Vua yêu chàng, cho nên bảo-hao.  
Á, tôi có gớm tay nào.  
Hoàng-dế thường vào,  
Ép bồ-đào, kiếm nhiều đều mà kêu,  
Rình nghe cho tin kêu ?

HÀN-PHỤNG : Kiểu bước ra, ngoài xa nán đợi,  
Chứng kbiển thời vào,  
Minh-oan coi thử ra sao,  
Giết người cừu, mới hết đều cười lâu !

TỔ-MAI NÓI : *Vậy thời chú ra ngoài, đợi tôi tính xong việc, sẽ sai cung-nữ cho hay, mà vào cung tâu cáo va.*

Cháu thăm hơi nhắc nghĩa mận-mà, chú ra mắt cáo chàng sĩ-nhục.

HÀN-PHỤNG : *Quân nó sợ, quăng long-xa mà chạy.*



nên có hư sút, chú nói long-xa hư, khiêng về sửa, gặp nó bắt lỗi mà đánh. Nói vậy đặng chằng ?

TỔ-MAI NÓI : Thông lắm. Xin chú hãy ra ngoài mà chờ tin.

HÀN-PHUG (đứng dậy) NÓI : Vậy chú xin tạm kiếu (đi ra)

TỔ-MAI (giận) NÓI : Nghĩ tiếng nhục máu trào sục-sục, giận đũa cừu lửa dậy phừng phừng ! Toan kể chi hại mạng Trịnh-Ân ? Đề chàng đó như danh Hàn-thị. (suy nghĩ) Trừ ra phục rượu cho vua say mèm, trộm lệnh làm bươn mới đặng việc mà thôi.

THÁI-GIÁM (bước vào, xá) NÓI ; Bẩm chánh-cung ra tiếp, có vạn-tuế ngự qua.

TỔ-MAI NÓI : Cung nga, người vào trong dọn chén tử-hà, ta ra trước rước xe long-giá. (Cung nữ vâng lệnh vô. Tổ-Mai bước ra trước qui tâu). Kính mừng bệ-hạ, vui ngự chánh cung ; chúc thánh-thọ cữu-trùng, nguyện ngô-hoàng vạn-tuế, vạn vạn tuế.

TỔNG THÁI-TỒ NÓI : Ngự-thê, miễn lễ. (Đi vô cung ngồi giữa Tổ-Mai quạt hầu. Cung-nữ đem ngự tầu.)

TỔ MAI (rót một ly, đứng) NÓI : Muốn tầu. Nhớ thuở hàn vi trời nổi, nhờ ơn tri ngộ vun trồng ; phận phấn sơn dựa phụng kê rồng, thân bèo nước lên đài vào các. Hồ mình phận bạc, hưởng phước nhà vàng ; (rót rượu đứng) đứng, chén-hà tạ đức long-nhau, ca bản-oán than phần lân chi.

NGÂM :       Phận bèo chằng trở gót lân,  
                  Có duyên thuở trước, không phần ngày sau !

CA TỨ-ĐẠI-OÁN (lớp xang văn)

Nhớ xưa, mình buổi hàn vi (ý, vua buồn)  
Xe chỉ điều, thân gọi vào triều-nghi.  
Đương thời, vui vầy,  
Vị chánh-hậu ngự-thê  
Lúc này đặng xê,  
Sau chằng roi bông hòe !  
THÁI-TỒ       Lóng nghe, các nổi khúc-nôi,  
                  Hoa rót nước trời !



Nhớ từ hồi, tiếng thề bồi thuở nọ.  
Yêu dùng, anh-hùng.  
Độ sau dựa bệ son.  
Vị dầu tuyết con,  
Câu thĩ chung vương tròn.

TỐ-MAI (qui lay) NÓI: Nhớ lời vàng biển cạn non mòn,  
ta ơn chúa trời che đất chở.

THÁI-TỒ (đỡ dậy) NÓI: *Ngự-thê, bình thân an vị!* Minh-  
hoàng với Qui-phi thề những thuở, quả-ahon cùng hoàng-  
hậu hứa từ nay, lúc lưu-ly tay chẳng rời tay, cơn phú-quí  
gối hăng chung gối. *Hậu đừng than thở lắm, mà trầm buồn!*

TỐ-MAI NÓI: *Như vậy, tôi lỗi với hoàng-thượng rồi.* Ba  
vạn sáu ngàn ngày nhiều kẻ thiếu, một năm mười hai tháng  
ít khi vui; đã chẳng làm khoái-lạc thời thời, lại thêm khiến  
ai-bi sao phải. Lỗi ấy từ này chịu cái, tội kia sắp trước xin  
dung. *Nữ-nhạc, ra đờn ca dựng rượu cho mau?* Biết lỗi  
mình riêng phạt mười chung, nhờ ơn chúa chịu dùng một  
tiệc.

NỮ-NHẠC (ra qui lay) CHÚC: Hồ thánh-hoàng vạn-tế,  
chúc mẫu-bậu thiên-thu: đứng dậy ca bản Đường tam đoạn  
nhiều câu, dựng rượu hốt bát trân đủ món.

### CA ĐƯỜNG THÁI-TÓN

Hoàng-hậu, trước dựng ly này, (dựng rượu)  
Và nhiều vị, bát-trân như vậy,  
Tôi ca tụng, chám hoài liền tay.  
Vua dùng nào say, vì qui-thê sung thay!  
(Tố-Mai dựng thêm) Tống-gia không đều hình-phạt,  
Thường bày đờn nhạc, ăn mùi ngon,  
Khoái-lạc càng sống lâu. (Rót rượu dựng)  
Gồm thâu cửu-châu muôn phần,  
Xa gần như một; ngồi ngồi tốt,  
Trong ngoài trị an, phước thọ song toàn.  
Vàng ròng nhiều vạn, cống đầy kho tạng.  
Vật chư-hầu dựng, ngọc châu ngàn cân.  
Muôn phần của qui, dùng nhiều vị ngon lành  
(Rót rượu dựng) Bà làm tiệc tung-hoành.  
Rượu ngon muối thanh, lại dựng liền-khoanh,



Vua đành chẳng chấp.  
Quỳnh-tương dung hoài đồn-dập,  
Bài đờn rập câu ca. (rót dung, Tố-Mai ép)

THÁI-TỔ NÓI : *Trầm say quá rồi hậu á!* (nói chậm, hơi say) Ca rập đờn thương giọng cung-ngã, bản trùng điệu khen tài hoàng-hậu.

### CA BÀI-TA

Tiệc này, hoàng-hậu công dày.  
Giọng đờn càng rập rất hay,  
Tiếng ca đẹp, đáng khen bọn này,  
Bài ấy, Khanh làm thông lắm,  
Lời chúc thánh-chúa đẹp thay!  
Vì uống, quá chén thiệt say,  
Rán khen ngợi, tiếng tăm nhậm-nhần.

NÓI : Dưa long-án bớt say, truyền cung-ngã nghĩ mệt.

(Vua gục đầu vào long-án ngáy)

TỐ-MAI NÓI : *Bài ca xang, (Nữ-nhạc xá vô hết) Nội-giám ra bảo Quốc-trượng vô cho mau, (Nội-giám vắng lệnh đi, Tố-Mai bước xuống nói nhỏ) Thừa diệp này, chắc là thành sự, bởi vua say ngó không thấy chàng-chường, ai nói gì cũng không rõ; mặt ý ta thông ngôn truyền lại, cầm quyền sanh sát trong tay (Hàn-Phụng bước vào) Để tôi hỏi hoàng-thượng thử, chừng tôi nháy thì chú tung-hô. Rồi tâu cáo bị hung-đồ đánh, đừng nói tên Trịnh-Ấn (Hàn-Phụng gặt đầu rồi quì) Muôn tâu hoàng-thượng, xin nhậm ly này, tôi sẽ tâu một việc (dung rượu)*

THÁI-TỔ (cúi gục) NÓI : *Trầm say quá, uống không nổi đâu Hậu tâu chi thì nói lớn cho trầm nghe.*

TỐ-MAI NÓI : *Muôn tâu : nếu người thân của hoàng-thượng ra đường bị ai đánh có thương tích, thì xử tội kẻ nghịch thế nào ?*

THÁI-TỔ NÓI : *Chém đầu !*

TỐ-MAI NÓI : *Nếu người chí-thân của tôi ra đường, bị chúng đánh gãy răng hộc máu, thì xử làm sao ?*

THÁI-TỔ NÓI : *Cũng chém đầu.*



TỔ-MAI NÓI : *Muón tàu, chủ tôi là Quốc-trượng đi đường bị chúng đánh gãy răng, nên vào tàu cáo đó.*

THÁI-TỒ NÓI *Quốc-trượng đâu ? Tại làm sao mà ai đánh dữ vậy ?*

HÀN-PHỤNG TÀU : *Chúc thánh-hoàng vạn tuế, vạn vạn tuế. Muón tàu : Ngó thấy long-xa hư bề, đem về tư-phủ sửa soạn ; khiêng đi mới nữa đang, xảy gặp cùng một tướng. Bất lỗi dụng long-xa phạm thượng, giờ roi như báo-vĩ đương trung ; đánh gãy răng máu chảy ròng ròng, bị lỏng phôi lờ tàu nghẹn nghẹn. Hai cái răng gãy còn đây.*  
(đưa răng lên)

NGÂM : Có lòng đem sửa long-xa,  
Chúng liền xuống giã tôi liền gãy răng.

CA TỬ-ĐẠI-OÁN (lớp hồi thủ)

Tôi đến thăm, vung chánh cung truyền,  
Long-xa cậy sửa nào phiến.  
Mới dốc khiên, về dinh mượn thợ,  
Mình đâu nài công lao.  
Lính mới khiêng, người du đón lại,  
Lời nói hàm-hồ :  
Đem long-xa, lỗi với vua.  
Đánh bầm mình năm co !

TỔ-MAI NÓI : *Nếu chủ biết mặt thì xin đòi nó vào đây?*

HÀN-PHỤNG : *Đánh tôi tuôn máu rớt răng,*  
*ca tiếp* Nó què ở gần gần.

Như có sai, tôi dặc đi lần,  
Chỗ nó ở, xóm gần nào xa.

THÁI-TỒ NÓI : *Quốc-trượng tàu chi vậy a hậu ?*

TỔ-MAI (lấy răng đưa vua coi) NÓI : *Muón tàu : tay còn-đồ đánh chủ tôi gãy hai cái răng đây !*

THÁI-TỒ NÓI : *Nói long-xa gì đó. Trâm nghe không rõ.*

TỔ-MAI NÓI : *Muón tàu long-xa sút-sổ, tôi cậy Quốc-trượng coi khiêng về dinh, mượn sửa lại. Đi nữa đường gặp kẻ lỗ-mảng, bắc lờ đệ long-xa đánh chủ tôi gãy răng hộc máu. Xin cho đòi nó vào đây vấn tội.*

THÁI-TỒ NÓI : *Phải (Cuối xuống nữa).*



TỐ-MAI NÓI : *Thái-giám vào thỉnh chỉ.*

THÁI-GIÁM (vào xá) NÓI : *Muôn tâu! chẳng hay chỉ dụ việc chi?*

TỐ-MAI NÓI NHỎ : *Chỉ dụ đòi Nhữ-Nam-vương Trịnh-Ân vào cung châu lập tức!*

(Thái giám vàng chỉ đi liền)

TỐ-MAI NÓI : *Cung-nữ, ra đòi võ-sĩ ngự-lâm-quân vào đây cho mau!* (Cung nữ đi, Tố Mai nói nhỏ) *Chú ra ngoài ăn mặt, chừng nào quân võ-sĩ trời Trịnh-Ân dẫn ra pháp-trường chủ làm giám-sát chém nó mà rữa hờn, rồi sẽ dựng thù cấp.*

HÀN-PHỤNG (cười) NÓI NHỎ : *Khoái lắm! Minh đi ra cho mau, kéo nó vô đây chém trước.* (đi ra)

BỐN TÊN VÕ-SĨ (bước vào xá) NÓI : *Dạ chúng tôi ứng hầu, xin nương nương truyền chỉ?*

TỐ-MAI NÓI : *Các người vô ần phía trong, đợi chỉ dụ trời ai thời trời nấy.* (Võ sĩ vàng lệnh đi hết. Tố-Mai kêu vua) *Muôn tâu : hoàng-thượng uống thêm một ly giải nghệ.*

THÁI-TỒ (cúi đầu) NÓI : *Hậu tâu chi đó?*

TỐ-MAI NÓI : *Tâu hoàng-thượng uống rượu giải nghệ.*

THÁI-TỒ NÓI : *Còn đương sai quá, giải nghệ sao nời?*

TRỊNH-ÂN (bước vào, quì) TÂU : *Nay Trịnh-Ân tấu-khải nhứt-hồi, chúc thánh-chúa thọ-khương vạn-tuế, vạn vạn tuế.*

THÁI-TỒ (ngó lên, mở mắt hi hi) NÓI : *Ai nói gì đó hậu?*

TỐ-MAI NÓI : *Muôn tâu : tên lỗ-mảng đánh chú tôi gãy răng hộc máu đó!*

THÁI-TỒ NÓI : *Sao dám đánh Quốc-trượng, gãy răng hộc máu hử?*

TRỊNH-ÂN NÓI : *Muôn tâu : Quốc-trượng ngự long-xa tiếm lễ, hạ-thần đem vương-pháp trực ngôn; chẳng chịu lời khó dung, thêm xúc hông mới đánh.*

### CA TÂY-THI

Từ tôi vưng lời dụng quân,  
Dẫn Tam-Xuân, đem binh gái trợ  
Trăm trận đủ cờ, binh vợ trợ hơn



Bởi nhờ nhiều quân, nó phục Tam-Xuân.  
Giao ải quan biên cương trấn Khiết-Đôn đây.  
Hạ thần nay, tấu-ca mới lại,  
Thấy ngồi long-xa, giận mới hội cùng.  
Nói của trong mầu-hậu, không xuống xe rồng,  
Lại căng-răng, thời đập rưng rưng,

THÁI-TỔ (ngó Tố-Mai): « Làm sao, nó chịu hay chẳng ?

TỐ-MAI: Răng cái long-xa, cho nên đánh lợi.  
Chịu đại hùng-hào chẳng chối,  
Bởi đánh dã nư tức dội,  
Rót nội vại răng.

THÁI-TỔ: Hùng-hào quá, đánh chú mới ngang !

TRỊNH-ẤN: Cứ làm nhẩn, ở long-xa nọ,  
Tôi nài dấy chồ, cũng ngự xe rồng.  
Lửa hồng nào ngăn, đánh rưng hai răng.

TỐ-MAI: Người chẳng kiêng oai ta, đánh chú không tha.  
Việc trình ra, đức vua vẫn tội.  
Nếu ngồi long-xa, cụ sớ giữa tòa.  
Dám dề ta ý mạnh, quơ đánh như gà.  
Thị triều-dình, làm nhục chú ta.

TRỊNH-ẤN (giận): Tha chẳng về lệnh thánh-minh.

Lời phân công binh, tại toà tam-pháp.

(Điềm mặt, giậm chun ca lớn)

Có lẽ đầu xữ tạp, khea dám chnyên quyền

THÁI-TỔ (giựt mình): « Vào cung đèn, giọng cả chẳng kiêng !

TỐ-MAI NÓI: Lời lỗ-mảng không hiền, tội hành-hung  
đáng dữ !

TRỊNH-ẤN (trợn mắt) NÓI: Chức Quốc-trượng tiếm ngôi  
không thứ, phần chánh-cung che chúa phải răn, cảm đồ vua  
tử sắc loạn tâm thần, binh vực chú long-xa bày tiếm ngự.

### CA KIM-TIÊN

Ngôi chánh-cung, bày nguyệt-hoa,  
Toan ép vua, say rượu cho già,  
Đề chú gả, dám ngồi long-xa,  
Trống liền gióng ba  
Ta răn lãn, ăn-năn lại, không lãn-loản.  
Lẽ biết phải, trách mình nghinh-ngang,  
Có dân còn cáo gian !



Ngày nay ép vua say cụp,  
Chuyên quyền vọng tâu, dẫn ta mấy câu ?  
Xưa Đường-vương, còn mắc qui-phi.

(giậm chun la lớn) Nay vì mi trào Tống khiến suy,  
TỔ-MAI: Lớn gan không phục, gươm trường tru-lục.  
THÁI-TỒ: Làm rầy trong cung.  
(ngó lên) Nếu quen la dội, bêu đầu ưng tội.

TỔ-MAI NÓI: *Muôn tâu: kẻ lỏ-mảng đánh chủ tôi học máu gậy răng, bệ-hạ định tội thế nào ?*

THÁI-TỒ NÓI: *Chém đầu.* (cúi mặt xuống long-án).

TỔ-MAI (ngó bên tả nháy) NÓI: Vua đã dạy chém đầu, vô-sĩ, quân mau ra trời oách. (Vô-sĩ dạ, áp ra trời Trịnh-Án).

TỔ-MAI NÓI: *Cung-nga, đở vạn-tuế vào cung,* (cung-nga vịnh vua vô.)

TRỊNH-ÁN (tức giận, giậm chun trợn mắt) NÓI: Xưa tôi lập công lao quên mạng, nay chúa vì tữ sắc dứt tình; dẹp Khiết-Đơn phá lũy đã tan tành, đánh Hàn-Phụng lộng quyền mà giết bỏ. Văn-Chương trước bị Việt-Vương in tích nợ, Hàn-Tĩnh sau vì Lữ-Hậu giống gươm kia; bắn chìm rồi bẻ ná mạnh lợi-lia, bắt thỏ hết hằm chó săn rục-rã !

NGÂM: Uồng công khai-quốc trót đời,  
Chúa mê tữ sắc, tôi rời thân thi !

TỔ-MAI NÓI: *Tả -đao dẫn Trịnh-Án ra pháp-trường hạ sát cho mau !* (Vô-sĩ áp khiêng Trịnh-Án đi)

HÀN-PHỤNG (chạy vô, cười) NÓI: *Nhờ cháu bắt cốp trời đặng rồi, chú đi theo làm giám-sát.*

TỔ-MAI NÓI: *Chú dặn quân trời mèo, khiêng chạy ra pháp-trường chém cho mau, kéo trề bá-quan tâu rồi mà hư việc.* (đưa long-phụng-kiếm) *Nội giám, đọi chú ta ra rồi, thì treo gươm này ngoài cửa, rồi trở vô đóng cửa.*

HÀN-PHỤNG NÓI: *Lén theo sau chẳng trề, hối chém trước cho mau; trời hùm rồi dám đề sầy đầu, đem đầu lại cho coi thấy đó.*



Ngoài biên-cương, vào tại Biện-lương  
phá thành,  
Đánh cho kiêng oai danh, gái cung đao  
hoàn-hành.  
Biết danh gái nữ hùng binh.  
Khiết-Đơn trước dả hồn kinh.  
Vi quên công tướng, hiệp binh báo thù.  
Tổ-Mai chết dẫy không lâu, mau lo âu!  
Trước sau tướng hồ tài cao.  
Có con Gấu dữ cùng Beo.  
Bằng ra chống, hiệp công chắc nhào.  
Trước đi kể lữ đảng sau, theo mau-mau.

ĐÀO-TAM-XUÂN (theo sau) NÓI: Thấy cờ tang xui thiếp  
lòng đau, rờ khăn chế thương chàng ruột thắt. Bối chàng  
bị páp-tràng ràng chắc, nên trẻ theo con-trốt hốt luôn,  
Rũi chết chồng chi xiết nỗi buồn, hại mất trẻ biết bao đoạn  
thăm.

NGÂM: Chém chồng làm hại đến con,  
Biền khô cũng trả, non mòn không quên.

#### CA GIANG-NAM

Nên thương, Nam Nam-vương,  
Là Nam Nam-vương!  
Thương thăm thương công trận.  
Trung-nghĩa đứng ban đầu,  
Phong vương chẳng luận chữ hầu.  
Vi sao rơi đầu mau?

NÓI: *Trịnh-Ấn con con ôi!*

Con thương, thương thương con,  
Là thương mà thương con,  
Con, theo cha nguyên giựt lại,  
Mà bị luồng gió bay.  
Mẹ sầu lắm thay, ê ư-ê châu mày

NÓI: *Tướng-công ôi! con ôi!*

Chàng bị xử làm vầy,  
Còn bá quan này, coi sững chịu khoan tay.  
Trịnh-Ấn nóng lòng, theo rũi bị dòng bay  
Vong-linh ngay, chồng con thiếp có hay.

NÓI: *Trời đất ôi! Tội chi mà hại tôi như vầy*

Nương-tũ binh, tài chẳng nhượng chồng,



Câu trung-trinh, cũng giữ trong lòng,  
Cho phải đạo, bởi chúa chẳng còn-binh,  
Phân xử bức tình, mình hưng binh trừ gian,  
Nói: Nương-tử binh nghe lệnh tấn binh, quách-câu-tướng  
ra oai trăm tướng.

### CA NGỤ-GIÁ

Tam quân, khởi trình vào kinh.  
Khi-giải tình, cứ việc tấn binh.  
Trước có danh, người nhường tướng nữ.  
Hãy ai đấu võ thời cự,  
Oai anh-hào, hùng-cứ không dương.  
Nữ-binh, giỏi kiếm dạn thương,  
Oai hùng bằng phá Đương-Dương.  
Cung trương đánh Khiết-Đơn thua.  
Hàng đầu chịu cống triều vua.  
Chúa nghe gièm-siêm dăm-dua.  
Oan ta, vậy mới tranh đua.  
Nào dám phản vua, dẫn vô trừ nịnh.  
Nếu chẳng nhịn, ta đánh lún.  
Mong hại phe Hàn-Phụng Tố-Mai.

### *Hạ màn*

---

### Màn thứ bảy

---

(Dọn màn : cảnh ngoại thành)

ĐÀO-TAM-XUÂN (kéo binh ra) NÓI : Ngựa cắt lặc nửa đêm  
vào lén, binh cuốn cờ ba lớp vây êm ; trước giờ dẫu đóng  
chặt như nêm, sáng rồi, ngoài cửa ngõ kêu vang tợ sấm.  
(Binh ó, bốn phía vây cho nghiêm nhặt dạ, dạ, dạ)

### CA KHỔNG-MINH TỌA-LẦU

Các ải đi qua, vì bởi sút ta.  
Tướng hồ xông ra, rồi cũng lánh xa.  
Tối lén vào, đèn cả phủ vây.  
Đến sáng rồi, người chẳng ngỏ di.  
ĐỘI GẤU : Bên tả có Gấu, quân chúng rần-rần.  
Đông phủ tới bắc, giữ gắt vài phần.  
CAI BEO : Cửa tây này, chặc nhịp phần Beo.



Phủ vây dày, chạt tợ tàu neo.

ĐÀO-TAM-XUÂN : Cầm binh nọ, thiếp vây cửa ngõ.

Truyền xô cờ, tỏ dạ sự-phu.

Xem chữ báo-thù,

Đặng biết ta, nữ tướng vào mau !

NÓI : *Bớ quân ngự-lâm trên hoàng-thành ? Báo, thái-giám vào tàu lại rằng : có Tam-Xuân về báo phu cừu, mời vạn-tuế ra bình công vụ.*

(Quân vào báo, Thái-tổ và Cao-Hoài-Đức thượng lầu vãn vãn)

CAO-HOÀI-ĐỨC NÓI : Mặt Tam-Xuân giận dữ, binh nưong-tử vây gần ; nếu hiệp với Khiết-Đưa, chắc e cho xã-tắc !

THÁI-TỔ NÓI : *Trẫm chào ngự-đệ phu-nhơn là Nhữ-Nam-vương-phi đó :*

ĐÀO-TAM-XUÂN (bái) NÓI : Thử Tam-Xuân bạch-giáp nhứt thời, chúc thánh-đế kim-loan vạn-tuế, *vạn vạn tuế.*

THÁI-TỔ NÓI : *Ngự-đệ Nhữ-Nam-vương-phi miễn lễ.*

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI : *Tâu vương-huynh miễn tội ; xin mời ngự ra ngoài hoàng-thành, tôi tâu minh-oan đại án.*

(Thái-Tổ thất sắc không dám ra).

TAM-XUÂN NÓI : Nếu không ra tôi sẽ truyền nữ-binh phá thành.

THÁI-TỔ (sợ hãi, ngó Hoài-Đức) NÓI : *Đông-binh-vương hộ giá xuống thành.*

CAO-HOÀI-ĐỨC NÓI : *Dạ, phụng chỉ.*

(Lúc này Thái-Tổ lấp lối cửa thành hoài mà không dám ra. Tam-Xuân mỗi lần giậm chơn nói lâu quá, thì vua lại thục vào v. v.)

ĐÀO-TAM-XUÂN (thấy vua ra) NÓI : *Nguyện vương-huynh vạn tuế, vạn vạn tuế (day qua) Kính chào Đông-binh-vương.*

CAO-HOÀI-ĐỨC NÓI : *Kính chào Nhữ-Nam-vương-phi an hảo.*

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI : *Muôn tâu : Chồng tôi chinh nam phạt bắc, có công khai-quốc hay chăng ?*

THÁI-TỔ NÓI : *Ngự-đệ Nhữ-Nam-vương công khai-quốc thứ nhứt.*

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI : *Muôn tâu : lúc Châu thiên-tử sai vương-huynh chinh-thảo. Đến Trần kiều binh biển, huynh-bào gia thân. Chẳng hay ai bận áo rồng vàng cho vương-huynh, mà tôn lên thiên-tử đó ?*



THÁI-TỒ NÓI : *Ngự-đệ Nhữ-Nam-vương chớ ai ?*

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI : *Muôn tâu : mới đây, nước Hồ là giặc Khiết-Đôn dấy loạn dựa ải Bắc, vợ chồng tôi hiệp lực chinh-phạt dẹp yên, chồng tôi ban-sư về tấu khải. Chẳng hay có công hay có tội ?*

THÁI-TỒ NÓI : *Ấy là công lớn, chớ có tội chi ?*

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI : *Muôn tâu : tôi là phụ-nữ ngu muội xin tâu hỏi luật triều-đình : những bực vương-công, trừ ra tiếm phản giết binh tướng triều, thời phải gia-hình. Còn như các tội khác, có luật xử tử hay là cách chức mà thôi ?*

THÁI-TỒ NÓI : *Các tội thường, thời cách chức, chớ luật nào xử tử ?*

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI : *Muôn tâu : Như vậy, công khai-quốc chồng tôi thế nào ?*

THÁI-TỒ NÓI : *Bởi ngự-đệ công khai-quốc đầu dục, trăm mới phong tước Nhữ-Nam-vương.*

CAO-HOÀI-ĐỨNG NÓI : *Có công lớn, đã phong vương cực phẩm, triều-đình có phụ ai đâu, (nháy nháy)*

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI : *Muôn tâu, làm trai thờ ai là trọng hơn hết ?*

THÁI-TỒ NÓI : *Trai thờ chúa chữ trung trên chữ hiếu.*

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI : *Muôn tâu : còn phận gái thờ ai trọng hơn ?*

THÁI-TỒ NÓI : *Trai thờ chúa, kể thảo thân là hiếu ; gái thờ chồng, thời trọn đạo tam-cang.*

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI : *Muôn tâu : Như chồng tôi là : Khai tống-quốc xưa phong tước đó, dẹp Khiết-Đôn nay thưởng công chẳng ? Không phải vua sao xử tử pháp trảm, cứ luật nước xin phân minh công-án.*

#### CA LƯU-THỦY TẤU-MẢ

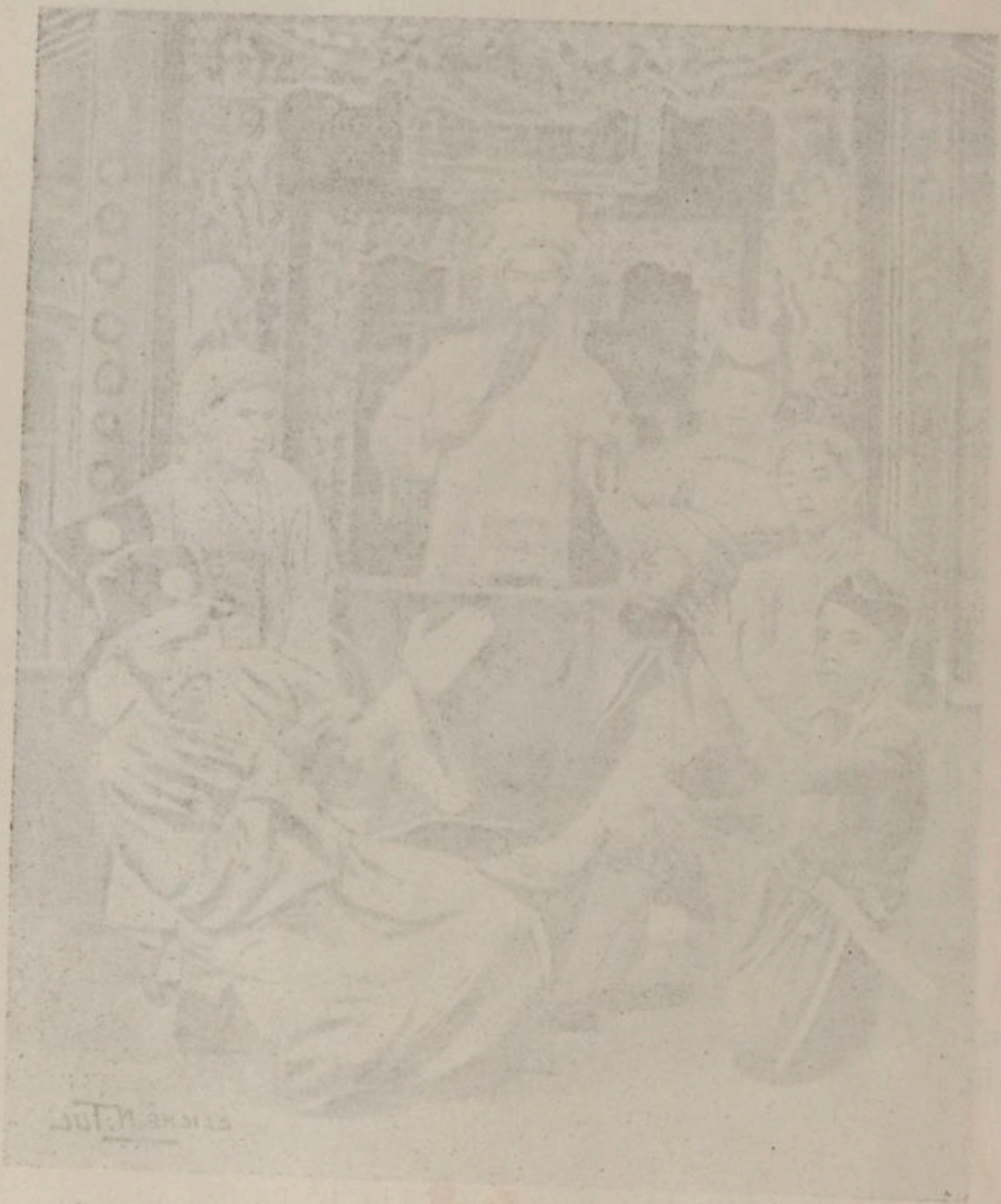
Rằng Trịnh-Ân, thiết người đại công.  
Đặng quờn phong, vì khai-quốc,  
Nay xua Khiết-Đôn, về tại đây.  
Phần công lao, có thấy chi,  
Mới sanh sự gì ? Dầu tội chi,  
Cách đi dặng trừ.





Hàn-Phụng và võ đạo đem đầu Trịnh-Ân về dựng, Thái-Tổ và  
bá quan đều thất kinh.





Hàn-Phung và vô đạo đem dân Trịnh-An về dùng, Thái-Tổ và  
bà quan đến thăm kính.



Sao lệnh truyền, chém rả thây thi ?  
Người vị vong, về qui minh oan.  
Xin nghe tiếng vàng. (qui)

THÁI-TỒ NÓI: *Vương-phi bình thân. Khuyên vương-phi nghe lại kỹ-cang, dặng quả đực phân bua rành-rẻ; ngự-đệ ban-sur lúc xế, quã-nhơn túy-tửu trong cung; Hàn-Phụng thù kiêu-chiếu ngoài vòng, ngự-đệ bị pháp-trường trong kiền.*

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI: *Muôn tâu: Vương-huỳnh say ngủ trong cung, bá-quan cũng say hết sao, nên không ai tâu rồi*

CAO-HOÀI-ĐỨC NÓI: *Tại Miêu quân-sur nhất quá, hay trước tới cung thấy đóng cửa có treo gươm, thời trở về. Tôi phiên tôi hay sau, liền kích cổ dặng-vấn.*

THÁI-TỒ NÓI: *Nghe trống lệnh giựt mình ra điện, y lời xin xá tội ngoài trường; nó mau tay hại mạng Nam-vương, trâm nóng ruột bêu đầu Hàn-Phụng.*

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI: *Giết Hàn-Phụng như phát cỏ, có tuyết gốc dũ đầu!*

THÁI-TỒ NÓI: *Đuổi phứt quân-sur, tại hay trước, nhất gan không đánh trống; liệm xong ngự-đệ, chờ chôn rồi, phong tước sẽ xây mồ.*

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI: *Đuổi Miêu quân-sur oan lắm! Giết cái người truyền treo gươm long-phụng mới đáng cho, cái gốc tại nơi đó!*

THÁI-TỒ NÓI: *Tế một phen quả-đực mới vô, dung mấy độ đại-thần còn lạy.*

NGÂM            Rủi say lúc xế một lần.  
                         Gian-hùng hại lén, trung-thần thác oan!  
(Tam-Xuân khóc kêu tiên phu ôi!)

#### CA GIAN-NAM

THÁI-TỒ:            Công-lao nên thương thay,  
                         Vi trong cơn say, xui kẻ trung oan mạng!  
                         Song bởi số không chờ.  
                         Chôn xong kể lập miếu thờ,  
                         Nhờ em dung tình sơ!

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI: *Dầu có ngự-phong miếu thờ, mà không trả dặng cừu, chông tôi cũng ngậm oan nơi chín-suối!*

CAO-HOÀI-ĐỨC: *Vương phi xin nghe qua,*



Ca tiếp: Vi vua mà dung tha.  
Nay thiên-nhan đã trọng hậu,  
Cùng đại-thần tế chung, vì tình thứ dung.  
Phong miếu-môn trung hồn,

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI: *Tôi nào dám buộc chi vương-huynh, miễn cho trả thù chồng thì thôi.*

THÁI-TỔ ca tiếp: Hàn-Phụng đã trừ rồi, cừ oán cho bồi.  
Xin khoan nợ thôi-thôi.

Đã cúng tế rồi, cơn nổi giận nên nguôi!  
Vương-phi ôi! Lòng xin đoái chúa tôi!

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI: *Muôn tâu: vương-huynh đã phân: trai thờ chúa, gái thờ chồng, tôi phải báo phu-cừu nơi chánh gốc.*

CAO-H-ĐỨC (gật đầu nháy) CA TIẾP:

Vua đã xin, thời phải vì tình.  
Nay Nam-vương, đã rủ theo thần,  
Trung nghĩa rạng, biển trước miếu sơn vàng.  
Bêu thủ cấp Hàn, cừu Nam-vương đền an.

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI: *Tôi xin hỏi ông Đông-bình-vương: Thù người truyền chém, hay là thù kẻ tả-đao?*

CAO-HOÀI-ĐỨC (nháy nháy) NÓI: *Hàn-Phụng báo chém thời báo thù Hàn-Phụng. Tả-đao như Thiên-Lôi, sai đâu thời nó đánh đó, mà thù nó là nghĩa gì?*

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI: *Hàn-Phụng không có gốc, quyền chi giết nổi chồng tôi. Phải có quyền lúc bị đánh gãy răng, nó truyền trời dẫn chồng tôi ra pháp tràng rồi. Phong-Quốc-trượng dám ngồi xe chúa; tội tiếm lễ là tại người cho mượn long-xa kia. Cây chánh-cung dạn giết tôi trung. Cắt ngọn rau tướt nợ càn sung, đào củ cỏ chồi kia mới tuyệt.*

### CA BÌNH-BÁN-VẤN

Báo-phu cừu đây mới an,  
Chúa phân rành: phong trung giết gian.  
Trừ cho an, quốc-gia vô sự,  
Xong cừu trượng-phu, lòng tôi hết đau.  
CHỜ GẮT-GAO, nhờ ơn thứ dung,  
Oán giết trung, là vì Hàn-Phụng.  
Nay trừ-lục, bêu đầu quân khốn,  
Ơn chế rộng, nhờ lòng vương-phi.

THÁI-TỔ:



ĐÀO-TAM-XUÂN : Vương-huynh phân, mắc say trong phòng,  
Hồi thâm-cung, có ai hay không ?

Cứ phán công, còn dung ít hơn,  
Bằng che quá, tôi, phăng tới nơi,

CAO-H-ĐỨC : Hoàng-thượng ôi ! Có ai lại gần ?

Lúc vừa say, nhờ câu phân trần.

Xin chúa bày, tôi can chắc giãm.

Che hoài dặng đầu, càng thêm nói lâu.

THÁI-TỔ : Làm sao, trông cơn đà say,

Có ai vào, mình nào dặng hay.

Lời phân ngay, không giấu-giếm chi,

Xét thấu lẽ, cảm nghĩa vương-phi.

Bày mưu chi, chắc tay Hàn-Phụng,

Xui người cầm đao, thù cơn đánh đau.

ĐÀO-TAM-XUÂN (giận dữ) NÓI : *Muôn tâu : Như vậy thời tại vương-huynh truyền chỉ giết chồng tôi.*

THÁI-TỔ NÓI : *Quả-nhơn xin thề, trời đất làm chứng, nếu có truyền giết xin bị trùng vây chí-tử. Vì chưa gặp mặt Nhữ-Nam-vương, lý nào truyền xữ-tử ?*

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI : *Muôn tâu : Như vậy thời không, phải vương-huynh truyền giết. Song cơn mới say đó, có ai trong cung chảng ? (Thái-Tổ cúi mặt làm thinh)*

CAO-HOÀI-ĐỨC NÓI : *Muôn tâu : Xin hoàng-thượng phán rành, tôi sẽ xin vương-phi dung chể.*

THÁI-TỔ NÓI : *Cơn đó có chánh-cung, với bọn nữ-nhạc mà thôi !*

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI : *Quả Hàn chánh-cung, phục rượu, truyền chỉ cho Hàn-Phụng giết chồng tôi. Trai thờ chúa chàng lo đền nợ chúa, gái thờ chồng tôi phải trả thù chồng. giao cừu-nhơn cho thiếp xữ lẽ công, bằng không thời, phá cung-viện bắc người tra sự lộng.*

THÁI-TỔ (sợ) NÓI : *Dầu chánh-cung bình chủ, làm đều trái phép. Xin vị trẫm, xữ cách chức cho toàn tánh-mạng kéo hư thề triều-đình !*

CAO-HOÀI-ĐỨC (nháy nháy) NÓI : *Xin vương-phi trước vị chúa, sau nghĩ tôi mà, chể cho chánh-cung khỏi tử tội cho toàn quốc-thề ?*

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI : *Xưa nay-sự ấy cũng thường, có can chi quốc thề. Hơn Hiến-đế, bởi Đồng-Thừa bày huýt*



chiếu, Phục-hậu cái đầu rơi; Đường Minh-hoàng, An-Lộc chạy Mả-Ngôi, Qui-phi cần cõ nghệt, Cọp giết người người giết, cá ăn kiến kiến ăn; hại trung thần khiết-phụ phá giang-sơn, trừ yêu-bậu thánh hoàng thời tửu sắc. Ấy là yên xả-tắc ; mà gọi hư quốc-thề làm sao ? Xin vương-huynh xử cho mau, kẻo tôi dẫn không đặng.

CAO-HOÀI-ĐỨC NÓI ; Xin hoàng-thượng xử sao thời xử cho mau ?

THÁI-TỔ NÓI : Vương-phi nóng cừu chớ quên chúa, quả-nhơn vì mạng vợ phải kỳ ; dung ba ngày từ giả lúc phân ly, giao một khắc rã rời cơn tử biệt.

NGÂM : Đế-vương, che hậu không rời,  
Khó dung mạng vợ, vì bồi cừu em.

#### CA VONG-CỔ HOÀI-LANG

Nàng nàng ôi, vì tôn chú quá.  
Lén để tá đở xe rồng.  
Làm vịnh dám đi cho cùng.  
Vị vương khó dẫn lòng,  
Đánh cho rớt răng gian-hùng.  
Gây thù, mưu sâu trừ người trung.  
Cừu chớ thời vương-phi báo,  
Bêu chú rồi, cũng cáo Hàn-nương.  
Lòng thương rán xin không đặng.  
Mong giết nàng, trả oán vừa tay.  
Kỳ ba ngày, lúc phân ly này,  
Tình-chung giả làm vầy.  
Xót thân nàng Hàng-tổ-Mai,  
Mưu chú làm xử cháu là đây.  
Thù em, đánh Ngô là vị,  
Thất cơ tình hòa, vợ dựng sá chi.  
Kia Lưu với Quang lòng bì,  
Tiên-chúa nợ câu thề thiệt y.

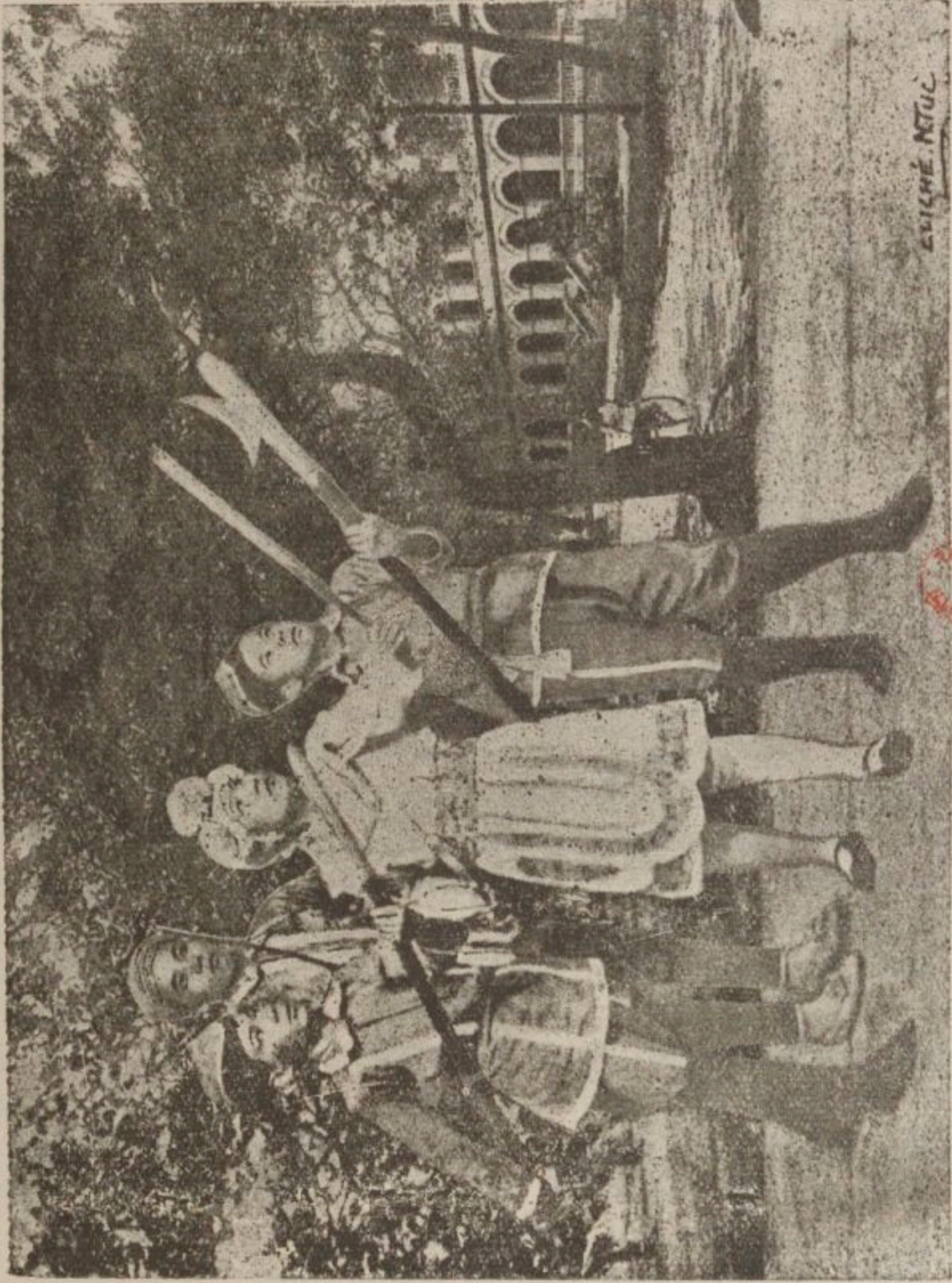
ĐÀO-TAM-XUÂN : Đào-viên có thua đều gì,

Á xin, thánh-hoàng, đạo công nhớ ghi ?

THÁI-TỔ NÓI : Vào một thành binh tướng nghĩ-ngoi,  
mắn ba bữa anh em phân-xử.

CAO-HOÀI-ĐỨC NÓI : Mời vương-phi dẫn binh nhập thành.





Đào-tam-Xuân kéo binh về báo thù chông.



Đào tam-Xuân kéo bình 45 pao thí chứng





ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI: Trên vua đã xuống chỉ, dưới tôi phải vâng lời, *Tam-quân thánh lệnh*, Nay vào thành chờ đợi nghỉ ngơi, sẽ sắm lễ sẵn-sàng cúng tế.

CA CAO-SAN

Ta truyền tây cùng nam bắc.  
Tướng-hồ nhóm đủ đông tây.  
Kéo cờ, vào thành nghiêm-nhặt,  
THÁI-TỔ: Xin mời Nhữ-Nam vương-phi.  
CAO-HOÀI-ĐỨC: Đồng vào thành này một khi,  
Giàn đi, gìn oai-nghi.  
NỮ-BINH Cùng nhau kính tung-hô rạp,  
Đồng nhập đền kim-loan.  
Đồng ngỏ sau vào an,  
Bên phương tây đi mau.  
Đồng lòng lẫn vào tráo,  
Đi cho mau, đừng chào-rào.

*Hạ màn*

Màn thứ tám

(Dọn màn : Cảnh Chiêu-dương-Cung).

THÁI-TỔ NÓI: *Thực ba ngày đêm rồi, có ngủ đặng chút nào đâu.* Khanh cho mượn long-xa phạm luật, chú mới vương hồ-tướng rớt rần ; bày mưu thần phục rượu hại Nam-vương, cho chúa-quĩ đem binh trừ chánh-hậu. *Trăm năm-nữ lắm, đình ba bữa sẽ giao khang, bằng không thời Đào-tam-Xuân đã vào cung bắt chém rồi.*

TỔ-MAI (khóc) NÓI: *Tội nghiệp quá. Tôi năm-nữ ba ngày đêm, mà hoàng-thượng cũng cứ nói như vậy hoài.* Tội tại chú hại lây đến cháu, ơn nhờ vua xin đỡ cho tôi ; ba ngày giao mạng thiệp thôi-rồi, chia lạy khấu ơn vua dập-dã.

NGÂM: Thề nguyện xin nhớ bao dung,  
Minh-hoàng phụ vợ, cứu-trùng cứu tôi.

CA VĂN-THIÊN-TUỜNG

Lời vàng xưa, thương chẳng phụ nợ duyên.  
Phương cứu sanh, khỏi hại mới tuyền.



Bình yên sống đỡ sợ thay, mắng ba bữa  
hành-hải.

Cừu này bằm nhỏ to, xác nợ thành tro.  
Thiên-nhan ôi, thà chết phứt cho rồi.  
Sống đỡ, trông đợi người dâm chém,  
Khóc ba ngày tròng khô.

THÁI-TỒ :

Nghinh-ngang cho ngồi long-xa, tiếm nguy ra,  
Đi bôn-ba, buộc phần tại mình,  
Dung còn nôi, lẽ đâu giết đưng công-thần.  
Đào-tam-Xuân, cừu không dung bắt trả  
mạng chồng,

TỐ-MAI :

Vây đèn cả, tể-quan ấn trước đưa từ.  
Bằng trăm biếng ừ, Đào nhập cung thời hư.  
Chúa cả giang-san, sợ nằng mà than,  
Khó cự, tình nhem mới toàn,  
Xin cho phận thiệp cải-trang,  
Lánh thân toàn là an.

THÁI-TỒ NÓI : *Bình vây khắp hoàng-thành, hậu cải-trang  
ra ngỏ nào cho đặng ? (Tố-Mai nhào lăn-khóc)*

THÁI-GIÁM BÁO : *Muôn tâu : có Đông-bình-vương với  
Nhữ-Nam-vương phi xin vào chầu. (niu áo vua)*

TỐ-MAI : (thất sắc, dùng mình) NÓI ; *Trời đất ôi ! Bữa nay  
tôi chết rồi. Hoàng-thượng ôi ! Tôi trốn đâu bây giờ ?*

THÁI-TỒ (khóc) NÓI : *Hậu ẩn sau lưng trăm đây (Tố-Mai)  
(núp sau) Thái-giám, truyền nhập.*

ĐÀO-TAM-XUÂN, CAO-HOÀI-ĐỨC (vào qui) NÓI : *Y thánh  
chỉ tam triều, nguyện ngô-hoàng vạn tế, vạn vạn tế.*

THÁI-TỒ NÓI ; *Nhị'khanh an vị.*

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI : *Muôn tâu : Cừu chông nặng, đợi  
một ngày, bằng chín tháng ; chỉ vua truyền, quá ba bữa, chóc  
muôn năm, nhớ lời giao khuyển-quốc mới an tâm, vung  
chỉ giúp kim-thành cho toàn nghĩa.*

#### CA XUÂN-TÌNH VẤN

Lời vàng chúa troàn lâu thay, vì lăm phải  
dung ngay

Từ-biệt ba ngày rày. Vì là vì hoàng-thượng đây.

Chờ đợi ba ngày chầy, nay vào chầu đã  
muộn thay.

THÁI-TỒ

Ngồi ghé, bớ nằng vương-phi ? Dẫn bót.  
nôi ai-bi



Vì vợ phân lời này, thà thành-trì đành  
chịu chia,

Tình kia tình nợ, tình xong và hai.

Ai-ai cũng câu ân-tình,

Anh-em mình, há buộc nhau sao?

ĐÀO-TAM-XUÂN: Lời giao phải y hôm nợ, oan chông  
đâu dám bỏ.

Nào tham sả hai trăm họ,

Trung-thần đâu có tiếm ngôi.

Thù lớn báo xuôi, thiếp dung không dặng,

Cừu chông nặng thay, quyết báo ngày nay.

THÁI-TỔ ;

Làm vầy dạ đau, xin thương lòng nhau,

Nàng phiền hà mình bệnh mau, nhờ chế  
cảm ơn sâu.

Vì sầu con vợ, nó thác ta đau mòn.

Xin cho vuông tròn, non kia mòn dám  
phụ ơn sâu.

ĐÀO-TAM-XUÂN: Phán lâu cũng không xiu lòng,

Oan chông dung khó dặng,

Thù kia thể non nặng, lòng khẩn trả cho xuôi.

Lời hẹn toàn vẹn, báo xong thời thôi.

Như lòng trời tiếc, thà giết thân tôi.

THÁI-TỔ ;

Càng đau trời ôi! đem vợ nạp liền dạ  
nào ngu.

Hèn lâu rồi xin đôi hồi, y lời ơn rất trọng.

Nhờ dung đủ đôi loan-phụng

Mình sống bởi em cho.

ĐÀO-TAM-XUÂN: Thà tội thời chịu, há cho mà xin.

Vương-công xử phân công bình,

Xong oan cừu, kính đội ơn trên.

THÁI-TỔ NÓI : *Ngự thế ôi ! Ra cúi đầu chịu lời phân-  
minh, sẽ cách chức về theo dân dã.*

ĐÀO-TAM-XUÂN (đứng dậy bộ giận, dữ) NÓI: *Muôn tâu  
hoàng-thượng, tôi có chịu như vậy đâu.*

CAO-HOÀI-ĐỨC (nháy) NÓI: *Muôn lâu bề-hạ xử cho  
mau, kéo để lâu chẳng tiện.*

TỔ-MAI (bộ sợ hãi, ở sau lưng vua, lấp ló) NÓI: *Trăm lay  
vương-phi, chịu lời, xin dung toàn tánh mạng, (khóc) Tại  
chủ lòng quyền vọng-sát, khiến tôi liên lụy hàm-oan ; ở  
trong cung nào rõ việc pháp-tràng, trăm lay vương-phi,*



dung dưới gót kéo oan hồn phụ-nữ.

NGÂM: Trăm giâu, đổ tại đầu tằm,  
Chém bêu bất-pháp, tha bảm vô-can.

CA VĂN-THIÊN-TƯỜNG

Nhờ người dung, xin lỗi thuật sự duyên,  
Do chú tôi, cải lệnh cướp quyền.  
Làm diên tiếm lễ nghịch thiên!  
Nhử-Nam dả lòng phiến.  
Cầm quyền làm thẳng tay, thiếp thiết nào hay  
Vương-phi ôi, vì chú lén như vầy.  
Xét lễ công-đạo mà dung thiếp,  
Chốn cung-đình nào hay

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI: *Thấy Hàn-Phụng chết rồi, nên  
đỡ-thừa mà chạy án à!*

TỐ-MAI ca tiếp: Sanh nghi xô về cho tôi, tức ghen hơi!  
Vương-phi nay buộc lỗi tại mình,  
Oan nhiều nỗi! vẫn không dự hiểu việc này.  
Thù oán chi, mà trao dây giết kẻ đại-thần,  
Mang tội lỗi! Căn do gốc tích đâu tường!  
Ngoài cõi pháp-trường, làm lộng hung  
nào hay!

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI: *Bởi binh chú mới phục rượu cho  
vua say, mà kiêu chiếu; lại treo gươm long-phụng nơi cửa  
cung, không cho ai vào rồi. Còn chối nỗi gì!*

TỐ-MAI ca tiếp: Xiết nỗi oan thay, buộc lời hồ-nghi.  
Cúi lạy, xá tội lúc này,  
Chế cho dặng sống cũng ân.  
Thiếp giao quyền về dân.

THÁI-TỔ NÓI: Xin vương-phi dung thứ phụ-nhân, vì quả-  
đức cho về dân-dã. (Hoài-Đức nháy Tố-Mai, tỏ ý bảo đừng nghe  
lời vua).

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI: *Muôn tâu: Nếu hờn hồn chồng  
tôi sống lại, chẳng những tha tội, mà tôi còn lạy tạ ơn nữa.*

(Tam-Xuân nói và nhảy lên chụp đầu Tố-Mai. Vua đưa tay ra đỡ,  
Hoài-Đức nắm tay vua. Tố-Mai hoảng hồn sụt lại. Tam-Xuân nhảy  
tới nắm đầu kéo xuống)

CA LONG-HỒ-HỘI

Đà chụp đầu, lời nàng ra.  
Sao khóc la, bốn bữa đó!



Vi tiếng vua, mới đình Lôm nọ,  
Không vị nào dung, đến ngày nay !  
Vương lệnh triều-nghi, đã cải lời.  
Tiếng chỉ thiên-nhan, nào gọi chơi,  
Đầu người trung rơi, theo vương-vấn đời.

TỔ-MAI (khóc) NÓI: *Chết tôi đi hoàng-gia ôi ! Trăm lay vương-phi, ngàn lay vương-phi. Nhờ vương-phi dung thứ, (Tam-Xuân nói: chồng ta vô tội, người có dung thứ hay không?) trông hoàng-thượng rồi xin. (Hồi chồng ta, người có cho ai rồi không?) Phụng lộng quyền, bị giết chịu đền bồi; (Hàn-Phụng xử tử vì tội ngồi long-xa, gặt qua sao dặng?) Mai vô cớ, xin tha về dân-dã. (Kiều-chiếu giết chồng ta, sao gọi vô cớ?) Không cho sống lẽ hành hình thái quá! (Còn chồng ta tội gì, mà người hành hình? Có quá không?) Dầu bắt thường, xin tự ái công bình. (Ta lăn dèn mà tế chồng, chớ ai thêm xử giảo!) Dương qui-phi, thất họng cũng vô tình; Tống hoàng-hậu, lăn dèn càng bất pháp. (Dương qui-phi có giết oan trung-thần đầu, ai báo cừ hòng lăn dèn mà tế?)*

NGÂM: Vi dầu, thiên-tử không bình,  
Qui-phi tội ấy, triều-dình xử y.

CA VẤN-THIÊN-TUỜNG (lớp chót)

Hậu-phi có đều tội tình, cách chửc như danh.  
Đâu hành luật hình! Mả-ngôi kia,  
Thuở Đường còn ghi, Dương qui-phi.  
Đường Minh-hoàng xử phân, sự Lộc-sơn.  
Nàng như danh tại Quốc-Trung này,  
Nên khích loạn, làm hại chúa qua Tần.  
Tội dữ hơn; vậy mà vua đầu xử tệ dữ vậy,  
Mả-Ngôi nọ, ban dây giảo vậy cũng tình,  
Thất họng đã đành, còn thân thể trọn lành.

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI: *Dương qui-phi không giết quan công-thần nên luật xử giảo. Còn người giết oan ngự-đệ, nên ta phải lăn dèn mà tế chồng.*

TỔ-MAI CA TIẾP: Tội tử chẳng dung, mạng đã thường liệm chôn.  
« Nam vương lạy kiêu dẹp lòng.  
« Cừu kia công tảo báo xong.  
« Ngặt làm dèn mà chong!

THÁI-TỔ NÓI: *Vương-phi ôi ! Xin xử giảo như Dương qui-phi, thời trăm khối phụ tình.*

CAO-HOÀI-ĐỨC (nắm tay vua) NÓI: *Muôn tâu : Muốn nhu*



vậy, tôi mời hoàng-thượng vào trong, sẽ thương-nghị mới  
đặng (dắt vua vô)

TỔ-MAI (kêu khóc) NÓI: Hoàng thượng ôi ! Xin Đông-  
binh-vương công nghị xử giảo như Dương qui-phi.

ĐÀO-TAM-XUÂN NÓI: Nữ-binh dẫn cừu nhơn ra xô tóc  
bó vải làm tim lăn đèn, y theo cây đèn Phụng cho đủ cặp.  
(Nữ binh dẫn Tổ-Mai vô) Thề-nữ coi dọn hương án, và kêu lễ  
nhạc ra cho mau.

(Dọn hương án chỉnh giữa, hai bên có hai cây đèn Mai và Phụng v v)

TRÒ-LÊ XƯƠNG: *Điềm chúc.* (Thề nữ đốt đèn Mai và Phụng)  
*Phản hương* (Đào-tam-Xuân đốt 3 cây hương xá cấm) *chước tửu*  
(châm rượu) *Hiển tửu* (Thề nữ bưng ly rượu đứng tới chơn mây,  
rồi đổ xuống) *Nam-chũ hiếu phụ tỵ-vị* (Tam-Xuân lui lại đứng  
vòng tay) *lễ tam bái* (lạy ba lạy) *qui* (Tam-Xuân qui) *cử ai* (khóc)  
*ai chỉ* (bùm miệng nin khóc) *Độc chúc.* (đọc văn tế.)

Đại-Tổng tam niên kiết ngoạt kiết nhựt. Chũ-tang hiếu-  
phụ Đào-tam-Xuân lễ bái. Kinh hiển phỉ nghi, cảm chiêu  
cáo vu. Cố-phụ Nhữ-Nam-vương Trịnh, linh tiền.

Hỡi ôi ! Kiêu-châm lở hết danh cao, tinh-vệ lấp rồi biển  
oan. Binh nương tử, theo chàng khai quốc, mười mấy năm  
phong vương tước thác oan. Kẽ vị-vong, vi nghĩa báo-thù,  
trăm ngàn dặm, bó cừu-nhơn đốt sáng.

Nhớ linh xưa ; sức mạnh thêm oai, gan trung quá dạn.  
Ngoài mặt đen tợ sắt, dẹp quân hùng, khai-quốc minh-  
minh. Trong lòng đỏ như son, phò chơn chúa, giao tình,  
sân-sân. Lúc mở nền khi trước, người coi như Kinh-Đức  
vi sợ oai hùng. Mới dẹp loạn ngày sau, tài đánh đặng Khiết-  
Đơn, bõ ghê ngọn giã. Bao sư chưa yết chúa, thấy ngự  
xe rồng tiếm-lễ đánh Hàn-Phụng gãy răng. Kiêu-chiếu đã  
buộc mình, vì treo gươm lệnh sát nhơn, bị pháp-trường  
bỏ mạng.

Ôi ! Một tướng hồn bay, ba năm trời hặng. Con binh cha  
chạy cừu, bị gió bay, con vẹn thảo cùng cha. Thiếp vì bạn  
trả cừu, lăn đèn tế, thiếp trọn nghi với bạ. Những tướng  
chồng sang vợ qui, khó theo nhau, giàu cũng hiệp nhau.  
Nào hay nịnh hưởng trung oan, loạn liều mạng, trị không  
toàn mạng.

Tuy vua giết gian-hùng, truyền liệm tế, che miệng người,  
miếu vô gọi là ; còn vợ lăn ác-phụ, đốt đèn chong, rửa hồn  
bạn, lụy châu lai láng. Đèn Phụng đèn Mai tỏ rạng, báo  
thù mãng tiệc lại ngôi thần.



Mùi nem mùi rượu thơm bung, hàm lương chứng lòng theo ải nhận.

Nghĩa chúa tôi lễ tống, thác rồi như sống, vưng hộ dân, dễ tiếng ngàn xuân. Đạo chồng vợ ơn tròn, mất cũng thể còn, thương nhớ bạn, đau lòng mấy đoạ.

Ba từng gin đạo thiệp, đốt tế-văn, lễ tất một đôi giờ. Bốn lay tạ ơn chàng, thỉnh linh vị, cúng hoai hăm-bảy tháng.

Hỡi ôi thương thay Linh thiêng hưởng với.

— *Châm tầu* (rót rượu) *điểm trà* (rót trà) *phần chúc* (đốt văn) *lễ tấc*. (Lễ nhạt vô hết).

**ĐÀO-TAM-XUÂN**: *Vương gia ôi!* Ba từng rượu cúng đã đủ lễ, một đôi đèn chong cũng gần tàn. (Đốt vàng bạc) Vải hồn chàng nán lãnh ngàn vàng, có vía trẻ luôn dùng một tiệc.

### CA XUÂN-NỮ

Ôi! lương-nhơn cùng ấu-tử,

Theo thần càng linh.

Thủ kia trả xong ơn tình.

Xin uống ăn, cho toại tình thành.

Ngày sau, quải đơn thâm tình.

Chờ cất miếu, phụng làm thần linh.

Tổ-Mai hình đã cháy tan,

Làm đèn, dòng Hàn phá hoang.

Cừu xưa, báo an xin nguì,

Chồng con vắng vẻ, thân này dành cút cui.

Dòng châu xuống đôi hàng, càng thêm tủi.

Ngùi ngùi sầu chồng nhớ coi.

Từ đây tấm thân thon von,

Quờn cao tước cả, tuy còn mà ích chi.

Chàng thương chứng tri, theo thường lễ,

An đôi bề, lo lui về quê. (lay)

**NÓI**: Lễ tất rồi đứng dậy ử-ê, vong thỉnh lại hóm mai đơn-quây. Thề-nữ ra mời Thái-giám vào đây? Nữ-binh coi triệt bàn hương-án. (Thái-giám vào) Thái-giám vào cung mời hoàng-thượng với Đông-binh-vương ra hội nghị. (Thái-giám đi) Tri-giả tự xử, sẽ lay vua mà từ chức cho rồi (vua và Hoài-Đức ra, Tam-Xuân quì) Nguyễn thành-hoàng vạn tuế, vạn tuế! Muốn lâu. Phận gái báo-phu-cừu phải trước, đạo binh kinh thành-giả lỗi sau; xử tội mình đành nạp tước quờn cao, tạ ơn chúa xin dung cừu oán cả.

**THÁI-TÔ NÓI**: Ngự-đệ-Nhữ-Nam-vương-phi có tội chi



đâu, trăm không cho lừ chức, hãy bình-thản an vị.

CAO-HOÀI-ĐỨC NÓI: *Muôn tâu, nếu tha tội kinh giá thời phải triệu Miêu-Huấn cho phục chức quân-sư.*

THÁI-TỔ NÓI *Trăm y tâu, Thái-giám, truyền dọn ngự yển cho mau. Sẽ chọn ngày chôn cất, rồi lập chốn miếu môn ; phong sắc thần cho thỏa trung hồn, thờ miếu-vũ ngũ đền công trận. Trăm cho vương-phi hưởng luôn phần lương chồng tới mảng đời, và thưởng ngọc vàng châu báu. Đợi Trịnh-Ấn lớn lên, sẽ lập tức Nhữ-Nam-vương.*

NỘI-GIÁM TÀU : *Muôn tâu. Ngự-yển dọn xong rồi.*

THÁI-TỔ NÓI: *Đào vương-phi dự yển, hàooug mụi trượng cử thương ; dải công-lạc binh phục Khiết-Đơn, thưởng châu báu tặng phong nữ-soái.*

#### CA BÌNH-BÁN-VẤN

Chúa tôi, đồng ăn yển diên.

Vốn thân-tinh, anh em chớ kiêng.

Còn lo chôn, đám tang cho trọng,

Công-hầu tỵ đông, hoàng-gia tống chung

CAO-HOÀI-ĐỨC : *Đám cất xong, mồ xây sắc phong,*

Tế báo công, nhà thờ bên mộ,

Lương giao vợ, như còn cơn đó,

Sau trước vị, dành phần cho con.

ĐÀO-TAM-XUÂN : *Tuy oa vua, ẩm phong chôn tở,*

Vì theo cha, gió bay cơn thơ.

Cái ức oan, lòng tơ rối thay,

Chồng con mất, tông-môn còn ai.

THÁI-TỔ :

Lời lạ tai, mới nghe động lòng,

Gió đã bay mất tay con dòng,

Đau đớn lòng, thêm thương cháu trẻ,

Ngươi Hàn-Phụng nghe, trừ cho hết phe

CẢ RẠP :

Đời sau, Long-phi đã phân,

Bắt tên thần, nhằm chàng Trịnh-Ấn ;

Vì e vua, mê sắc giết tôi,

Tống Thái-tổ, mới khỏi phan-phui !

Trời sau xui, mắc vây Châu-Thọ.

Nam-Đường còn ghi, vì tiên Xích-My.

## VÃNG

Tuồng « Đường-Thế-Dân treo ngọc dải » xuất bản rồi  
giá. 0\$ 60.



SÁCH MỚI XUẤT BẢN

**Anh Hùng Hào Kiệt Rôma**

Chuyện nước Rôma (Lamã) và dân Rôma.

của Nguyễn-háo-Vinh soạn.

Mỗi tập có hình chụp cực khéo, in giấy láng tốt, giá 0 \$ 25

Đã in rồi, tập thứ nhất, đến thứ năm.

Còn đang in tiếp luôn luôn.

---

**Tôi là Annam**

**Tôi chỉ mua Savon**

**của hàng Annam**

**bán mà dùng.**

Savon trắng

**HIỆU MẶT TRỜI MỘC**

và Savon đen

**HIỆU CON RỒNG**

của hàng Annam Háovinh Côngty là

tốt nhất, cứng nhất, ngời nhất, bọt

nhiều, lâu tiêu, giặt không mục đồ.



# ĐÃ XUẤT BẢN

## TUỒNG CẢI-LƯƠNG

Khương-Hậu thọ oan (giá) 0\$50	Cửu-Nhĩ mao Châu-kỳ (giá) 0\$50
Đất-Kỷ nhập cung . . . . . 0 50	Nghĩa-bộc minh oan . . . . . 0 50
Quách-Hoè mưu sát Thái-tử 0 50	Án Bàng-qui-Phi . . . . . 0 40
Võ-Tòng sát tâu . . . . . 0 60	Cổ-kim Vĩ-nhân (Bài ca) . . . 0 30

## TUỒNG CẢI-LƯƠNG CÓ HÌNH

Hạng Võ biệt Ngu-Cơ (giá) 0\$60	Trảm Trịnh-An (giá) 0 60
Tiết-Giáp đoạt ngọc . . . . . 0 60	Lưu - kim - Đinh giải giá
Đãi yên Đoàn-hồng-Ngọc . . 0 60	thọ-châu 0 60
Chiêu-quân giáp mặt Hôn-hoàng 0 60	Chiêu-quân làm kế gian thần 0 60
Đường-thế-Dân treo ngọc đá 0 60	Mạnh-lệ-Quân cùng Thiếu-
	Hoa sum hiệp . . . . . 1 20

## TIỂU-THUYẾT

Hoàng-Đào Tương-Cổ (Trọn bộ 3 cuốn) 1\$ 00	Bán dạ phi đầu (Trọn bộ 4 cuốn) giá 0\$ 80
Cô giáo Dư . . . . . 0 35	Tinh - đời Hồi - hận (Trọn bộ 2 cuốn) 0 70
Một gánh giang san (Trọn bộ 2 cuốn) 0 60	Đất bằng sấm dậy (Trọn bộ 2 cuốn) 1 00
Ngọn đuốc cửa thiền . . . . . 0 20	
Vì nước nhà tan . . . . . 0 50	

Các thứ kể trên đây mấy hàng sách đều có bán : Ông nào muốn mua sĩ (có huê hồng) xin viết thư thương nghị hay là tới nhà *Phạm-vân-Thỉnh* n° 170 Rue Van-Vollanhoven Cholon.

(Cũng có đủ các thứ : Thơ, Tuồng, Truyện, Sách, chữ Quốc ngữ.)

## SẴP XUẤT BẢN

« SÔNG Ứ-NÊ LA-THÀNH THỌ TIỀN ».

« HUẤT-TRÌ CUNG GIẢ ĐIÊN GẠT CHÚA ».

Hai thứ tuồng kể trên đây tiếp theo cuốn : « Đường-Thế-Dân cửa cung treo ngọc-đái », người viết cũng M. NGÔ-VĨNH-KHAN.

« Dư-Hồng trừ Lưu-kim-Đình » tiếp theo « LƯU-KIM-ĐÌNH GIẢI-GIÁ THỌ-CHÂU » Soạn giả là M. LÂM-HOÀI-NGHĨA.